

NĂM THỨ TĂM, SỐ 340

LỤC TỈNH TÂN VĂN

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÀN NHỰT-TRÌNH

Hồng-dương và các thuộc địa
Langsa

12 tháng 6\$ 00

GIÁ BÀN NHỰT-TRÌNH

Các nước Ngoại-quốc

12 tháng 20 fr. 00

Giá bán lẻ 0 \$20 || Đổi nhân . . . 0\$20 timbres

LỜI RAO CẦN KẤP

Lời cho chư-khân-quan rõ: Quán nhựt trình LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN không có can dự chi với nhà hàng LỤC-TỈNH-KHÁCH-SẠNG ở ngang nhà giầy xe lửa Mỹ-tho. Ai muốn viết thơ cho Bồn-quán LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN thì phải đề cho phân minh như vậy :

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN, Số 7, đường Norodom — SAIGON

PUBLICITE

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Legales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

BỐ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thơ đến Bồn-quan thì Bồn-quán sẽ gửi cho một cái bản đề giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộc thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thơ thương nghị.

Cấm nhứt không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

BỒN QUÁN CÁO BẠCH

(Avis de la Direction)

Bồn-quán cần cáo cùng chư vị khán quán tường tất:

Vi muốn cho Lục tỉnh-tân-Văn càng ngày càng tấn bộ, từ điếu cho tao nhả, lục báo cho dạng nhiều đều ti ích, cho nên Bồn-quán có mộ thêm vài tay văn học Pháp, Việt sảo thông. Nhưng mà chẳng lẽ khoai vô minh củ, mèo lại khen mèo, vậy xin cho thí nghiệm ít kỳ ngộ hầu khán quan bình luận.

ĐẠT LUẬN

(Causeries oisives)

TÀI NGUYÊN VỌNG PHẪ

(Une richesse trop négligée)

CHƯƠNG TÂM.

Trong người Nam ta, có kẻ gặp dịp may, dặng sang ở Đại-pháp, hoặc nẫu sử xôi kinh, hoặc là xem cảnh trái đời, thời thầy đều kinh phục tài trí người Langsa, chế hóa cơ xảo kỹ nghệ rất nhiều, tốt khéo, tốt tốt, tốt hay, đề mà gồm thâu những mối lợi ngoại cuộc canh nông.

Ấy quả thiệt đó là nguồn, là mạch việc giàu to sang cả dân Đại-pháp. Vì nếu dân xứ nào mà chuyên một việc canh nông, thì có khi đủ ăn, và khi hoặc dư để mà làm giàu cũng có, là khi may trời đất thuận thời, mùa màng trúng giập, chớ còn như chẳng may thất mùa liên lạc, thì là chẳng có phương chi mà đỡ ngặt cho cả xứ dặng đầu!

Như dân Nam-kỳ ta đều chuyên có một nghề canh nông, mà trong nghề canh nông thì lại chuyên có một việc làm ruộng lúa mà thôi, ấy cũng đủ là hiểm nghèo rồi đó. Ta sao chẳng hay

nhớ lời Tiên-nhơn roi đề, tiên nhơn có lời rằng: «Giáo thổ hữu tam quyết, nghĩa là «thổ khôn hang có ba ngách».

Đầu vậy song xứ ta mà muốn cử đồ cơ chỉ như bên Đại-pháp, thì việc ấy hãy có viên vọng lắm. Vả lại ta biết làm sao cho có vốn lớn mà cử hành, cử hành rồi thì biết làm sao cho có người bác học bá công, bá nghệ mà dùng cho kịp. Rất đời chẳng bao lâu đây, thì ta hãy còn khi bạc công nghệ không ai chịu học, ai ai cũng còn chuộng nghề làm quan là nghề «ít vốn nhiều lời»; trước hết nữa là ta phải bắt chức Thanh-

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhựt trình LỤC-tỉnh-tân-văn giùm

khách hùn hiệp cùng nhau mà tranh lợi, chớ chẳng nên trông hoài, không mãi rằng có một mình người Thanh khách thì biết đang thương cổ công nghề mà làm nên cơ nổi nghiệp mà thôi.

Như vậy thời chúng ta phải tìm nghề chi mà giúp lấy nghề nông, ngô hầu phòng cơn tai biến.

Nói trong các nghề, chỉ có nghề đề tâm là thiết thời vụ và lại dễ cho người Nam ta làm nên đặng, là vì đã luôn theo cuộc nông tang mà lại đắc tiện nhiều bề. Nhà ai làm theo nhà nấy, làng nào làm theo làng nấy, nơi lệ ông bà, khởi ép lòng mà phải cho con cháu, nhưt là con gái, ra xa nhà, xa xóm, đến sở này lò nọ nơi chốn phiên huê mà làm thuê làm mướn như bên cõi Phương-láy. Như vậy thì trong gia đình còn có nghề nào hơn nghề trồng dâu, đề tâm, ươm kén, quây tơ cùng dệt lụa?

Thuở xưa ông bà ta đầu đầu cũng đều dạy dầu con nghề tơ vải, cho nên phong thuần tục nấy. Nghề làm ruộng tuy vậy cũng có mùa, chớ còn nghề dầu tằm có lợi cả năm, đắp đổi xấp thời đỡ cho người hương thôn sẵn đã biết là bao nhiêu! Và lại việc làm ruộng cũng kén đất, chớ còn trồng dâu là nơi nào cũng đặng. Dầu tằm là công việc nhẹ nhàn đôn bà con nít, gái trai cũng đều có phương làm công việc đặng: nhà ít người thì trồng dâu không mà bán cũng đặng; nhà vừa vừa thì đề đôi ba nia tằm cũng xong; còn như nhà đông người mà lại siêng năng thì chẳng thiếu chi công việc làm ra lợi: trồng dâu cho tốt mà nuôi tằm, rồi ươm kén, kéo tơ mà dệt hàng dệt lụa thì lại sanh ra đặng nhiều mối lợi, cũng như cái công của mình bán mắc thêm ra mấy bội.

Đời trước gần khắp xứ Nam-kỳ đều là như vậy, sau thiên hạ lại bỏ lần lần, là cũng bởi nhiều cơ, mà cơ thứ nhất là vì lần lần hàng lụa ngoại quốc, tuy rằng không đặng tốt bằng, song bởi làm mà bán rẻ, mới choảng dành mối chợ đặng với hàng bên-quốc;

vi tánh người mình không lo xa, cho nên mới để người ta đoạt lần hết cả mối lợi.

Nhưng vậy mà cũng chưa mất tuyệt, chúng ta hãy còn có phương mà lấy lại đặng, bởi vì đời này vật chi cũng đều lên giá, là do nơi thiên hạ giàu có nhiều hơn thuở xưa, thì ắt tơ lụa là vật dụng phong lưu phải sanh lợi cho Nam-kỳ bội thêm hơn hết các vật khác.

Xét nghĩ như vậy, cho nên kẻ bất tài chẳng nệ ngôn từ bị lậu, xin phép chur vị khán quan mà luận việc đề tâm, là việc chẳng những là hữu ích cho người trong đạo nghề mà thôi, mà lại cũng là hữu ích cho hết cả các vị khán quan trông miền sẵn đã hoặc có gia quyến muốn vui thú làm chơi thì rất nên gián dị, chẳng tốn phí bao nhiêu, mà may đặng lợi khá nhiều.

Cuộc tơ tằm phân ra nhiều mối việc. Vậy chúng tôi xin chỉ dẫn đủ phương pháp làm cho thành tựu trong mỗi mối, từ lối trồng dâu trải qua việc nuôi tằm, cho đến lúc dệt lụa. Tuy là công việc làm theo tuần tự thì là trồng dâu rồi mới có lá mà nuôi tằm, có tằm rồi mới có kén mà ươm tơ, có tơ rồi mới quây mà dệt nhưng mà chúng tôi xin khởi đầu về việc quây dệt và đề việc trồng dâu lại sau rốt, bởi vì dầu mà tằm nuôi hay có bệnh hoạn, lại thêm cách kéo tơ, dệt lụa hãy còn sơ lược lắm và cách nuôi tằm hãy còn què mùa mặc lòng song trong Nam-kỳ ta hãy có hàng lụa luôn luôn, cho nên chúng tôi nghĩ nên lo trước cho kẻ làm hàng lụa mà chỉ dẫn canh cải cách thế quây tơ dệt lụa lại, rồi sau sẽ lo tới kẻ xưa nay chưa từng đập đến nghề tằm tơ, mà nay lại muốn trồng dâu đề tâm và làm theo cho toàn nghề từ lối trồng dâu rồi qua việc đề tâm cho đến khi bán tơ bán lụa.

Vả lại công việc ấy ngoài Bắc-kỳ đã làm như vậy, thì trong Nam-kỳ ắt cũng phải nên và có khi phải nên hơn.

(Sau sẽ tiếp theo)

NÔNG VỤ TÙNG ĐÀM

(Loses agricotes)

Thường đi trong các sông rạch Namkỳ, thấy hai bên bờ trồng bông, không cây lá chi hết.

Nước tấp vô lỗ chỗ này, nứt chỗ kia; những là kẻ ở gần hay phân nân mà không rõ cái là tại lỗi mình.

Khi ra khai phá đồng hoang vu mà làm rẫy, khi ra cây bừa ruộng nương sao không chừa một ít cây cối đưa theo bờ sông rạch, trước là để cho có bóng mát nơi chỗ mình mần mún ăn ở, sau nữa đến khi cùng túng cũng có chà chom cây lá lượm được mà chum thổi nấu ăn, lại cũng để cho rễ nó mọc ra cho bờ sông chắc chắn, chẳng sợ hư lỗ mà phải nước tràn lụt ngập hư ruộng.

Treng việc nông vụ canh tác cũng có mực thước, vì thành hiện đã có nói: *sự hữu độ lượng*.

Bởi vậy cho nên chẳng phải là trồng theo bờ sông rạch những cây cối bầy bạ, hóa ra rừng bụi sum sê, vô ích, mà cũng không phải lựa chọn cây có ích mà trồng, hoặc trồng cây trám, cây sao cây dàu, dừa, tre, v. v. cũng được.

Những chỗ có bụi rậm rì vô ích nhiều khi có loại độc dữ ăn ruộng cũng nên phá mà trồng cau trồng chuối. Chẳng phải là nói lập ra rừng dầy những cây cối dầy dầy xanh um như rừng sác vậy, mà làm ra những mội thảo mội viên, trước để cho có ích cho mình sau dùng mà bình chặc bờ sông cùng cần cho ruộng khỏi cơn bão tố.

Đã mấy phen thấy lúa lên mạnh mẽ, hột mập tròn quay, ai nấy đều mừng mùa được.

AI dè mưa dứ, gió thổi sấn; không mấy ngày cả ruộng đều khô như cháy.

Bông thời hấp ráo, gié lại khô rang, đứng sựng giữ trời giơ chia trắng xát.

Ấy vậy là đều tai hại, thật đáng phân nân song cũng có phương trừ được, như lối tôi mới nói phải liệu thế mà cần gió cho khỏi lúa hư, trồng ít hàng cây cối dọc bờ, công tốn không

Đôi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

mấy ngày mà làm lợi cho mình cả thể. Chẳng những là bị chặt bỏ cho khỏi nước tràn vô, song che đỡ khỏi gió thổi vào hư lúa.

Lại đến khi tưng cũng có sẵn cây sắn củi để nấu nướng.

Minh chớ ngại rằng mình trông ra sau hưởng dùng không được, vì như không, thời sau còn có cháu con, để

dấu tích lại cho con cháu, biết công ông bà cha mẹ trước siêng năng trông tria. Rồi con cháu bắt chước mà làm như vậy cho đời sau, rồi đời này qua đời kia đều lo lắng làm cho có ích lợi nhau, đất địa hóa ra tốt, ruộng nương thanh, thổ sản nhiều, nhơn dân Nam-kỳ phú cường hưng thịnh.

Ấy cũng là lấy theo luật tự nhiên là trời sanh con người ta ra, chẳng phải là mỗi người lo mà làm cho mình thanh lợi mà thôi, cũng phải lo làm ơn ích cho người khác nữa.

Lời tục ngữ tây nói: Phải giúp đỡ cho nhau, ấy là luật trời định.

P. Hòa.

THỜI CUỘC

(ACTUALITÉS)

HỘI NGHĨA QUYÊN NAM-KỶ

Tri cử y theo nghị-định quan Nguyễn-suối ngày 16 tháng Août năm 1914.

Cáo bạch cùng sĩ thứ Nam-kỳ toàn hạt

Kính,

Lời cùng đồng châu sĩ thứ dạng hay :

Nay Đại-pháp ta gặp cơn binh hỏa, cho nên nội bện Tổ-quốc sĩ thứ thần dân đều hiệp nhau quyên tiền mà giúp đỡ những kẻ phải tai thương : Hoặc là người bị đường thương mũi đạn, hoặc là kẻ phải mất chồng lia cha. Tứ hướng đầu đầu người đều tranh nhau mà tế cấp kẻ nghiên nghèo vì nghĩa, mắc mũi thiên oai khó bề mà tránh.

Nam-kỳ ta há chẳng đồng thanh tương ứng, mà hiệp cùng người nghĩa xướng. Nỡ nào lại dám quên kẻ đồng bào, phải chồn lăm than mà chẳng hết lòng lo phận sự.

Ấy vậy Hội nghĩa quyên lãnh việc thầu liêm, xin kính cáo cùng Nam-kỳ sĩ thứ Langsa. Annam, cùng các sắc nhơn dân kỹ nghệ xứ này mà nương nhờ Đại-Pháp, khuyến hây sẵn lòng tế cấp.

Nếu ai nguyện dậu bao nhiêu thì xin gửi cho hoặc là các sở nhựt-trình, hoặc là các quan Đồng-lý nha môn, hoặc là các quan Tham-biện chủ tỉnh, hoặc là cho Bồn hội hoặc là Hạng bạc Đông-dương, hoặc là các nơi kho bạc, đều có quyền thầu thủ, thì bồn hội lấy làm cảm ơn lăm lăm.

Hễ thầu bạc rồi dặng bao nhiêu dặng số lặn lặn in ra trong các nhựt báo.

Bồn hội xin thay mặt cho nhà nước Nam-kỳ, cho Tổ-quốc Đại-pháp, mà dự tiên kính tạ ân nghĩa đồng bào trong miền Nam thổ.

Bồn hội cần cáo.

CÁO THỊ

Hội nghĩa quyên lãnh việc thầu tiền tế cấp những kẻ phải tai thương trong cơn binh hỏa, kính lời bày tỏ cho thiên-hạ rõ biết cách thức thầu tiền trợ.

Những sở quyền thầu sẽ gửi cho các quan Đồng-lý nha môn, các quan Tham-biện chủ tỉnh, các quan Đốc-lý

thành-phố Sài-gòn và Cholon, các sở binh-chánh cùng thủy-sư, các hội Sùng-thương và Sùng-nông, các sở nhựt-báo, các hội công nghệ, các hội trường tư tương trợ, các hội Thề-thào cùng các hội khác, hay hoặc là các nhà buôn, các nhà ki-nghệ và hết thấy những người nào tinh nguyện lãnh biện việc ay.

Những sở thầu ấy phải có người đứng quyền ký tên, rồi nạp cho kho

bạc nhà nước mà lãnh biên bằng chấp chiếu. Các nơi ngoại tỉnh thì có các quan kho bạc thầu tiền mà gửi cho quan chánh kho bạc Sài-gòn.

Các sở thầu tiền đều in một thức như nhau và có số hiệu lại có quan chủ hội ký tên cùng có đóng ấn của hội.

Ai này phải rõ chớ khà nhận lăm những sở quyền thầu không giống in như thức đã định trên đây.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

HỘI NGHĨA QUYÊN

Hơn năm mươi năm, Namkỳ ta nhuần gội chánh hóa nhà nước langsa cho nên mới có ngày này.

Nay bên Phương tây các nước tranh hùng, sanh linh đồ thán.

Vậy chúng ta là phận con dân biên vực phải làm làm sao cho rõ ràng rằng: Nhà nghèo hay con thảo nước loạn biết tội ngay.

Vì ý ấy cho nên ngày 6 aout 1914, lúc kinh qua tỉnh Long-xuyên cùng Rạch-giá thì tôi có khuyên người nam ta hiệp nhau quyên tiền mà dâng cho nhà nước chánh-quốc lang-sa bang trợ trong con nước lửa. Chẳng phải là nhà nước cần chi của chúng ta mà dùng, cũng tỉ như nước một gáo trời lửa muôn xe.

Nhưng vậy nếu nhà nước có thấu vạ là dụng cái lòng thành chúng ta trung nghĩa. Vả chẳng từ thuở ta dựng dĩa bực con nuôi, thì chưa hề gặp dịp gì mà tổ chửi ơn sâu tình nặng. Nay gặp con binh hỏa há nào mà lại khoanh tay ngồi vậy. Phải chi gần gũi đây thì những người niên tráng lực cường cũng nên đầu quân mà lập công đền nợ. Song vì cách xa thiên sơn vạn hải, chẳng biết làm sao, cho nên chúng ta phải quyên tiền mà cúi xin nhà nước nhậm thừa lòng thành thâu nạp, ngõ hầu phòng khi tế cấp đa thiếu cũng gọi là.

Ấy vậy tại tỉnh thành Long xuyên cùng Rạch-giá nội trong một khắc đồng hồ thì năm mươi người đồng chí đã đồng đợc quyên những số bạc kê biên sau đây:

RÉPUBLIQUE FRANÇAISE LIBERTÉ-ÉGALITÉ-FRATERNITÉ

Hội dân Annam đồng chí hùng tiền đưng cho Chánh-quốc

Số thứ tự	Tên họ	Tước nghệ	Chỗ ở	Số bạc quyên
1	Diệp-vân-Cương,	Hội đồng quản hạt	Bếtre	300\$00
2	Ngô-vân-Nhung,	Cựu Cai-tổng	Đình-Phước	300.00
3	Từ-thiên-Phước,	Cai-tổng	id.	200.00
4	Từ-vân-Khương,	Hội-đồng	id.	200.00
5	Từ-Trung-Thu,	Điền-chủ	id.	100.00
6	Nguyễn-ngọc-Chơn,	Thơ-ký	Longxuyên	50.00
7	Hồ-vân-Trung,	id.	id.	10.00
8	Lê-quang-Nhon,	id.	id.	5.00
9	Lê-tho-Tuong,	id.	id.	10.00
10	Nguyễn-từ-Thiên,	id.	id.	2.00
11	Nguyễn-công-Khanh,	id.	id.	5.00
12	Nguyễn-vân-Luu,	Lương-y bốn quốc	id.	5.00
13	Dương-tân-Phat,	Giáo-tho	id.	5.00
14	Nguyễn-thành-Van,	id.	id.	5.00
15	Liên-thành-Dê,	id.	id.	15.00
16	Trương-lương-Ngoc,	id.	id.	5.00
17	Phan-tho-Tài,	di,	id.	5.00
18	Trần-bá-Yên,	id./	id.	5.00
19	Bùi-quang-Dôn,	id.	id.	5.00
20	Đoàn-hữu-Tung,	Tri-huyện	id.	20.00
21	Nguyễn-thành-Đông,	Lettré	id.	5.00
22	Nguyễn-hữu-Dinh,		Longxuyên	5.00

23	Nguyễn-cựu-Thành,	Thông-ngôn	id.	10.00
24	Lê-quốc-Dinh,	id.	id.	2.00
25	Nguyễn-vân-Minh,	id.	id.	1.00
26	Lê-vân-Lân,	id.	id.	1.00
27	Nguyễn-vân-Binh,	id.	id.	1.00
28	Lê-vân-Nguyễn,	Thơ-ký	id.	5.00
29	Cao-thai-Tu,	id.	id.	1.00
30	Trương-minh-Giang,	id.	id.	20.00
31	Nguyễn-hữu-Trước,	id.	id.	5.00
32	Hương-chủ-Mai,	Hương-chủ	id.	5.00
33	Hương-thân-Hy,	Hương-thân	id.	5.00
34	Hương-hào-Vinh,	Hương-hào	id.	5.00
35	Nguyễn-văn-Dam,	Trưởng tòa	id.	5.00
36	Paul Nguyễn-văn-Vong,	id.	id.	5.00
37	Huỳnh-vân-Nhưt,	id.	id.	5.00

Tỉnh Rạch-giá

1	Trần-cựu-Trương,	Tri-huyện	Rạchgiá	200.00
2	Trung-công-Dầu,	Thơ-ký	id.	20.00
3	Lâm-ngọc-Yên,	Cai-tổng	id.	500.00
4	Lê-quan-Minh,	Ban-biên	Thanh-bình	1.000.00
5	Nguyễn-hiên-Nang,	Cai-tổng	An-ninh	250.00
6	Huỳnh-Hay,	id.	Kiên-Đinh	190.00
7	Tôn-quang-Huy,	id.	Giang-ninh	300.00
8	Nguyễn-tân-Huê,	id.	Kiên-trường	200.00
9	Vương-vân-Quới,	Hội-tông	Vinh-thanh-Vân	500.00
10	Kương-kim-Thô,	Tri-huyện	Giồng-riêng	20.00
11	Võ-vân-Quang,	id.	Châu-thành	50.00
12	Phạm-hữu-Ngai,	Thơ-ký	Rạch-giá	20.00
13	Nguyễn-hữu-linh,	id.	id.	20.00
14	Ngô-từ-Xuyên,	id.	id.	15.00
15	Nguyễn-hữu-Giác,	id.	id.	10.00
16	Vuong-quan-Huong,	id.	id.	10.00
17	Châu-ngọc-Thối,	id.	id.	10.00
18	Lư-vinh-Huê,	id.	id.	3.00
19	Nguyễn-vân-Phai,	id.	id.	10.00
20	Mai-trương-Tho,	id.	id.	5.00
21	Trung-quan-Thuy,	id.	id.	5.00
22	Hà-quan-Vinh,	Phó-tổng	id.	20.00
23	Danh-Sinh,	id.	Thanh-bình	100.00
24	Lê-vân-Núi,	Cai-tổng	Thanh-biên	50.00
25	Lê-vân-Chân,	Phó-tổng	An-ninh	20.00
26	Võ-dang-Lông,	Ban-biên	An-ninh	20.00
27	Trần-Su,	Phó-tổng	Giang-ninh	100.00
28	Trương-vân-Hưng,	Cai-tổng	Kiên-bạc	50.00
29	Nhan-truong-Lâm,	Phó-tổng	id.	40.00
30	Huỳnh-minh-Tri,	Phó-tổng	Kiên-dinh	50.00
31	Phạm-trương-My,	Hương-cả	Vinh-thanh-Vân	50.00
32	Dương-minh-Thuân,	Cựu hương-sư	id.	100.00
33	Đô-quan-Tiên,	Cựu hương-thân	d.	50.00
34	Lê-vân-Dân,	Hương-giáo	id.	50.00
35	Nguyễn-thiện-Kê,	Cựu cai-tổng	id.	200.00
36	Hà-my-Bôi,	id.	id.	100.00
37	Nguyễn-vân-Cân,	Cựu quan	id.	100.00
38	La-vân-Trương,	Xã-trưởng	id.	10.00
39	Huỳnh-vân-Cầm,	Hương-hào	id.	10.00
40	Nguyễn-vân-Ngọc,	Hương-thân	id.	50.00
41	Su-hữu-lên,	cựu Ban-biên	id.	100.00
Cong				5 856.00

Madame Vve Huỳnh-kim-Danh, Lê-vân-Nghi và Đinh-thái-Son, chịu in tờ giấy của Hội nghĩa quyên không ân tiền.

Xem qua thì khá biết non tâm đều lạc nguyện, nghĩa cử phải thời. Vậy tôi kính lời cùng anh em cô bác nội

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Lục-châu xin hết dạ trung thành mà quyền tiền cho thắng số. Ấy là cơ hội ngộ, ngư thủy có mấy lần. nếu ta làm tôi dâng như vậy thì nhà nước phải tin dùng như ruột như gan.

Nhơn lúc này nam phụ lão ấu đều trai tằm mộc đục khăn nguyên cho các đạo binh langsa đến đâu đều thắng trận, đoạt thành tỵ chế tre. Saigon, le 19 août 1914.

DIỆP-VĂN-CƯƠNG.

Quản hạt hội nghị sung Namkỳ, nghĩa-quyên-phát-viên.

DIỄN TÍN

(Télégrammes)

Nga-la-tư điều binh. — Cuộc điều binh bên Nga-la-tư nay đã xong rồi.

Hongkong, 15 août

Pháp binh chiến thắng — Binh Đại-pháp xáp chiến với binh Allemands (Nhật-nhĩ-mang) đã hai ngày tại Rạch Olhain ở hướng Nam thành Montmédy đắc chiến toàn công. Một toán binh mã kị giặc phải phá táng. Có 1000 quan võ và lính Allemands bị cầm tù.

Binh Allemands kiếm ngã chạy trốn bị binh Pháp (langsa) rượt theo.

Binh Belges thắng nhiều trận. — Hôm thứ tư tuần trước binh Allemands xáp chiến với binh Belges 24 giờ tại làng Hoelen trong quận Limbourg thuộc nước Belgique, bị binh Belges đánh lui và mất hết 2 phân ba lính.

Binh Allemands nay bị đuổi ra khỏi mấy làng Diest làng Hoelen, và Zellick, lính Allemands bị giết thây nằm lấp nội máu chảy thành sông.

Binh Belges cũng thắng binh Allemands một trận tại làng Eghézee xa hướng bắc thành Namur 16 ngàn thước.

Binh Nga-la-tư chiến với binh Autriche. — Binh Nga-la-tư đánh đuổi binh Allemands ra khỏi tỉnh Sokal ở thuộc địa phần Galicie và rượt theo cho tới bên kia bờ sông Bui.

Binh Nga-la-tư phá được hai cầu bắc gần sông ấy.

Nước Bulgarie giữ Trung lập. — Nước Bulgarie quả quyết với Nga-la-tư rằng mình sẽ cứ giữ Trung-lập hẳn hoi.

Đạo binh thuộc địa Hồng-mao. — Ông Đại-tướng-quân Robert đặc phong thống-lãnh các đạo binh thuộc địa Hồng-mao.

Paris, 15 août

Quan Nguyên-nhung Hồng-mao đến Paris. — Quan Nguyên-nhung French cai các cơ binh đang xuất trận, nay mới qua tới kinh đô Paris. Cả dân thành Paris đều chúc mừng tung hô chẳng xiết. Quan nguyên-nhung French ở lại đàm luận với Đức-giám quốc Poincaré và quan thương-tho Mimimy lâu giờ.

Thành Liège. — Các đồn tại Liège kiên

bế hẳn hoi và sẵn mà địch với quân nghịch luôn.

Hoàng-đế Nga khéo tinh. — Hoàng-đế Nga có rao cho dân Polonais ở trong đất Nga-la-tư, đất Allemagne, và Autriche hay rằng ngài có ý sau này sẽ cho nước Pologne được tự do không còn bắt phục sự nữa.

Hongkong, 16 août 1914

Đồn huyện. — Có tin các quan Thủy-sư đề đốc Hồng-mao cho hay rằng sự người ta đồn nói đạo chiến thuyền Hồng-mao xáp trận thủy với đạo chiến thuyền Allemands tại Bắc-hải (mer du Nord) là lời đồn huyện.

Có lẽ mà tin rằng đạo chiến thuyền Hồng-mao vây bọc kinh Kiel và Wilhelmshafen là hai hải-khẩu ở đầu kinh Kiel làm cho đạo chiến thuyền Allemand bị nghẹt lối ra không được nội trong mấy bữa nước Đại-pháp độ binh qua Belgique.

Mấy nước giao hảo lập trận đồ. — Binh Langsa, Hồng-mao và Belgique lập cuộc trận đồ đã gần xong, cuộc điều binh bên nước Nga-la-tư cũng mới vừa rồi, ai cũng cho là một cuộc may mắn mau lẹ.

Các đạo binh mấy nước giao hảo nay kéo qua hướng tây và cũng mong qua hướng đông.

Binh Allemand đã tinh lập trận đồ mà khai một ngã bên nước Belgique cho dễ thẩu vào kinh đô Paris trước ngày binh Nga-la-tư xuất trận, nhưng trận đồ ấy lại không thành tựu.

Binh Allemand bại tẩu nữa. — Binh Belges đánh lui binh Allemand tại Hasselt và làng Ramilies.

Binh Langsa hiệp với binh Belges kéo đến chỗ làng Gembloux.

Thành Liège được giải vây. — Binh Allemand ở Liège nay rút về nhập với đại-binh, không còn bỏ vây thành ấy nữa.

Binh Autriche và binh Serbie xáp trận to. — Binh Serbie hôm đêm thứ năm tuần trước chiến với 40 muôn quân Autrichiens; bên quân này chết rất đông, tuy vậy cũng rần qua sông Save và Drina.

Binh Serbie rút về nhập trung đạo quyết đánh một trận cả thế, nay hai bên đang xuất trận.

Nước Pologne tự-do. — Đức Hoàng-đế

Nicolas mời rao cho dân Polonais ở xứ Nga-la-tư, rằng như dân ấy mà thủ-tín thì sẽ tan đám giặc Âu-châu, sẽ được lập thành một nước tự-do và lập luật riêng trị nước tùy ý.

Paris, 16 août.

Tại Maroc. — Quan nguyên-nhung Liautey day đuổi các người Allemand và Autrichiens ở tại Maroc.

Quan Nguyên-nhung French xuất hành. — Quan nguyên-nhung French đã từ biệt Paris mà đi nhập đạo binh Hồng-mao.

Binh Langsa chiếm lại được các làng thuộc tổng ở Blamont và Cirey, bắt đồn Than và chiếm nông Donon, còn dặt được 1 binh-kỳ của Allemands đáng khác.

Phi-công. — Nhiều máy bay của người langsa xạ pháo vào trại thả Balông của Allemands tại thành Metz.

Binh Autriche không thể qua sông Save. — Có tin tại Nich ở nước Serbie nói rằng binh Autriche vây vùng hết sức đáng có qua sông Save. Mà bị súng đồng của cơ pháo-thủ Serbie khạc trái phá vỡ mặt nên phải lui lại.

Hongkong, 16 août

Binh Nga-la-tư xâm vào nước Autriche và Allemagne. — Binh Nga-la-tư xâm vào nước Autriche đánh vỡ một cơ binh bộ và một toán binh mã-kị ở Dniester.

Có một cánh binh Nga-la-tư sang qua Allemagne phá các đường giãv thép và những đường xe lửa của Autriche đang thông thương 11 mối ở giữa Mamel và Tilsit.

Lũ Allemands tỉnh lâm dữ. — Ở Belgique, binh Allemand tỉnh thừa cơ dặng vây cánh binh tá-đực của mấy nước giao-thiệp.

Paris, 16 août 1914

Văn-tò Nhứt-bồn. — Họ đồn rằng nước Nhứt-bồn đã gởi văn-tờ kỹ cho nước Allemagne 1 tháng phải tư cho những tàu Allemand phòng trú ở bên Viên-đông thời gian binh điệu võ và dạy dân Allemands ra khỏi thuộc địa Giao-châu.

17 août

Langsa đắc chiến. — Binh pháo-thủ Langsa xáp một trận to với binh Allemands tại quận Dinant (Belgique) và đuổi binh Allemands đi rảo.

Binh Langsa xáp trận. — Tin giấy thép tại Londrès báo rằng hôm chiều thứ 6 binh

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

Số 340
10.00
2.00
1.00
1.00
1.00
5.00
1.00
20.00
5.00
5.00
5.00
5.00
5.00
5.00
5.00
5.00
5.00
200.00
20.00
500.00
1.000.00
250.00
100.00
300.00
200.00
500.00
20.00
50.00
20.00
20.00
15.00
10.00
10.00
10.00
10.00
3.00
10.00
5.00
5.00
100.00
50.00
20.00
20.00
100.00
50.00
40.00
50.00
50.00
100.00
50.00
50.00
200.00
100.00
100.00
10.00
10.00
50.00
100.00
5 856.00

và Đinh-thái-Sơn,
tiền,
c nguyên, nghĩa
em có bác nội
n giùm

Langsa xáp trận giữa đường xe lửa đi từ quận Sacrebouurg đến thành Luneville.

Binh mã-kị Allemand thiếu ngựa ra trận. — Binh Belgique đã giết hoặc bắt ngựa của binh mã kị Allemand rất nhiều, làm cho bên ấy thiếu ngựa ra trận.

18 août Chiến-thuyền hiệu Goeben và Breslau. — Các nước giao thiệp nài nước Turquie phải giải giáp hai chiến-thuyền nói trên đây, vẫn là chiến-thuyền đã mua lại của Allemands.

Grèce. — Nước Grèce vẫn nạn nước Turquie vì ý nào điều binh, và nếu như trả lời không vừa lòng nước Grèce, thì nước Grèce sẽ điều-binh mà đối thủ.

Nước Grèce vẫn sợ nước Turquie mua hai chiếc tàu trên của Allemand là có ý muốn chiến với nước Grèce ở biển Egée.

Bulgarie. — Chánh-phủ Bulgarie hạ lệnh truyền lấy quân pháp mà trị dân.

Bắc-kinh. — Tin giấy thép tại Bắc-kinh nói rằng, nước Allemagne xin nhượng giao đất Giao-châu lại cho Trung-hoa. Nhưng Viên-thế-Khải đáp từ rằng vì lúc nì việc chánh-trị ở Tào chưa yên, nên không đành lãnh đất ấy.

Đặc-kỳ công. — Trong trận ở đồng Vosge binh Langsa bắt được 1 ngàn rương lính Allemands đem cầm tù giặc và cũng thâu được nhiều khẩu súng đại bác.

17 août Trận thủy. — Giấy thép Renter báo rằng đạo chiến-thuyền Langsa xáp chiến với đạo chiến-thuyền Autriche ở biển Adriatique bắn chìm được 2 chiếc tào trận, làm cháy chiếc thứ ba, còn chiếc thứ tư chạy trốn mất.

Paris, le 19 août Tình cảnh binh Langsa coi vơi cứ đặc thể luôn. Có tin tại kinh đô Bruxelles báo rằng binh Allemands toan sang qua sông Meuse mà bị binh pháo thủ Langsa bắn tới mặt nên phải thối lui và quân lính chết nhiều lắm. Một chiếc tào trận của nước Autriche hiệu Zenta chở 17 quan võ và 205 quân lính, bị chìm tại Antivari có một tên thoát nạn thôi.

Moscou. — Đức Hoàng-đế Nga-la-tur và các sứ thần Langsa, và Hồng-mao đến châu lễ nhạc tại nhà thờ Kremlin.

20 août Pháp-quốc. — Có chỉ dụ cho phép các quan Nguyên-soái ở các thuộc địa Langsa được ra luật ngân ngừa những con buôn đồ tăng giá đồ ăn cần dụng lên quá lẽ và cho phép phân định tiền ký thác trong Cần-kiểm-kho (Caisse d'Epargne) phát ra có hạng trong mấy ngày này thôi. Binh Langsa cứ sẵn võ hai tỉnh Alsace và Lorraine thâu đảng khi giải bọn bản.

Tin tại Hai-tin rằng: Đông-cung Kronprinz cai đạo binh thủ-bị mang trượng-tịch. Binh Autriche thất thủ tại Chabatz, binh Serbie cứ vượt theo đánh rết.

Binh Nga-la-tur nay thâu võ tới Bukovine rồi.

ĐÔNG DƯƠNG THỜI SỰ

(A travers l'Indochine)

東洋時事

Giá bạc (Taux de la piastre)

Aoút	21	22	23	24	25	26	27
Hồng bạc Đông Dương	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.
Hàng Hồngkong Shanghai							
Hàng Chartered Bank							
Kho Nhà-nước	2 25	2 25	2 25	2 25	2 25	2 25	2 25

Giá lúa 2 \$ 40

SAIGON

Ấn-quan. — Ông André là quan tra án Tòa-sơ saigon làm chánh tòa thế cho ông Saint Michel Dunezat, về nghỉ bên Pháp-địa.

Ông Moquay quan bộ-thâm Tòa-sơ saigon thế quyền ông André quan tra án đời đi lo việc khác.

Ông Franceschetti Chánh-Tòa Tòa-sơ Sóc-trang nay trở lại lãnh chức Chánh-Tòa như cựu-lệ.

Chẳng nên hiệp nhau mà bàn việc

Ấu-châu. — Quan trên có tư cho lính mặt-thăm phải coi chừng chớ để cho mọi nài hiệp nhau mà bàn việc hiện tại, hề dẫu có đám đông người mà khá nghĩ ngờ thì phải cáo báo cho nhà-nước biết.

Chẳng phải là nhà-nước không muốn cho ta biết tin tức bên Đại-pháp gửi qua. Bởi vì hề có tin nào mới thì nhưt khác nhà nước truyền tin lại cho bọn quán đàng-báo. Nhà nước chỉ lo sợ thường có kẻ đồn truyền mà nhưt là người annam ta không hiểu rõ điều gì thì chớ lại thêm nói những lời hoang đàng làm nao động nhơn tâm.

Các tin tức bên Đại-pháp gửi sang kỳ nào. Bọn-quan cũng ăn hành đủ cả, chẳng cần phải đi đâu mà tụ hiệp nhau, cứ mua báo Lục-tính-tân-văn ở nhà mở ra đọc thì đủ biết rõ tình hình Âu châu.

ÂU MỸ TÂN VĂN

(Nouvelles d'Europe et d'Amérique)

歐美新聞

Áo quốc (Autriche)

Cước tổng chung Đức đông-cung Francois Ferdinand. — Trong bài thời sự Tổng luận kỳ rồi Bồn-quan có thuật sơ việc ông Đông-cung Francois-Ferdinand bị hạ sát, nay Bồn-

quan xin thuật cước tổng chung cho chư công nhận lãm.

Có tin tại thành Vienne hôm ngày mồng 3 juillet nói rằng: Hôm 30 juin hồi 8 giờ tối chiếc tào hiệu Viribus-Unitis chở linh cửu ông Đông-cung Francois-Ferdinand và vợ là bà công tước Hohenberg, có nhiều chiếc tàu trận và tàu Torpilleurs (Thủy-lôi) theo hộ-tống, hồi qua ngang bến Spalato chuồng trong thành đồ rền trời. Viên quan chức sắc bên đạo và bên đời đều chực tại bến đặng mà bài tống linh cửu. Hồi đến Vienne người ta khiên linh cửu từ dưới tàu sang qua xe lửa đi về Hường nam thì đoàn lũ đủ các sắc dân tụ đến coi rất đông, ai ai cũng có sắc buồn tỏ lòng bi lụy với 2 vợ chồng ông Đông-cung.

Vừa rạng đông thì thiên hạ tới tại cầu tàu đã chật nức, dưới bến thì thuyền bè chực giăng giăng. Trên bờ phố, các quan văn, các thuộc viên phòng canh nông, phòng thương mại mỗi hội và mỗi hãng có phái người điếu diếu tang.

Còn bên hữu có quan nguyên-soái Hohenlohe và các viên quan thành phố như là xã trưởng, Hội đồng thành phố, các quan văn, các thuộc viên phòng canh nông, phòng thương mại mỗi hội và mỗi hãng có phái người điếu diếu tang.

Sau linh cửu có các thầy cả đạo Thiên-chúa, đức cha Pederzolli và Đức cha Karlin đứng đầu hội thầy cả.

Kế sau có tốp binh thủy, các học sanh cũng bái học đến đưa đám rất đông, khi để linh cửu vào chỗ đã dọn sẵn thì linh giăng hầu đồng súng lên đoạn bắn ít tiếng chào rồi kể đức cha Karlin khởi sự làm phép xác.

Ngày mồng 2, mười giờ tối đưa linh cửu vợ chồng ông Đông-cung tại gare hướng nam mà chớ về chỗ Holburg. Tới nơi thì chớ thẳng linh cửu vào nhà thờ ở Holburg, xung quanh có thấp đèn chực hoa coi trọng thể lắm.

Qua ngày thứ 6 mới cho phép bả tánh vào viếng linh cửu.

Buổi chiều ngày ấy đúng 4 giờ và

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

đức Hoàng-đế và các quan tổng binh các vị thừa phái chân thành đến xem làm phép xác.

Qua 10 giờ tối, linh giảng hầu hai bên, đưa linh cửu ra ga xe lửa hướng tây mà chỗ đến phần mộ ở tại Arttellen. Chỗ này có 1 cái lâu đài 7 tháp, có sở vườn to rộng, trong năm 1910 ông Đông-cung có dạy tạo lập phần mộ để táng xác cả qui quyến ngài. Ngài có một người con mới chết cũng đã chôn vào đó rồi.

ĐỨC GIÁO-HOÀNG PIÒ THỨ X THẮNG HÀ

(La mort de Pie X)

Điện báo Havas ngày 20 août gửi sang một tin rất đỗi làm ưu sầu cho các dân có đạo ở tứ phương trời, là Đức giáo-hoàng Piò thứ X bằng hôm 20 août hồi 1 giờ 20 phút khuya.

Thương tiếc thay một Đấng tài đức bội nhiều!

Ngài sanh trưởng ngày 2 juillet năm 1835 tại làng Riese thuộc địa phận Treviso nước Italia, tên tục là Joseph Melchior Sarto.

Ngày 20 juillet 1903 Đức giáo hoàng Léon thứ XIII tạ thế thì ngài đang làm chức tổng lãnh giám mục thành Venise.

Qua ngày 4 août 1903 tức vị Giáo-hoàng lấy giấy hiệu là Piò thứ X.

Thật là trải chín nên phải nhập kho! Ngài sống trên đời 79 năm công cao nghiệp đầy.

Bấy lời chơn chất hết tình tiếc thương! Nguyên cho linh hồn ngài được lên nơi tiêu sái.

Bồn quân cũng xin phân ưu cùng đức thầy Quinton và các hồn đạo Địa phận Nam kỳ.

CỤC ĐÔNG TÂN VĂN

(Nouvelles de l'Extrême-Orient)

極東新聞

Lữ-tổng

Hỏa diệm-son. — Lúc này có ít cái Hỏa-diệm-son ở chòm cù lao Sangri (Philippine Lữ-tổng) đang khắc tro lửa và đá nóng bắn ra như mưa làm cho rừng rù, vườn-tược cùng nhơn vật bị hư hại rất to. Nhiều nhà ở xung quanh Hỏa-diệm-son phải xiêu đổ, bá tánh bỏ nhà tìm nơi trú.

Những Hỏa-diệm-son này ở giữa

chòm cù lao Mindanave và Célèbes, bây giờ đang ngùn, Hỏa-diệm-son Guning-abu, có tiếng hơn hết. Trong năm 1711, 1812, 1856, 1883 và 1892 Hỏa-diệm-son này có khắc tro lửa ra cách góm ghè, hồi Hỏa-diệm-son phát ra năm 1892 thì chôn lấp hết 1 phần cù lao ở hướng tây bắc và 2 ngàn sanh linh.

Tàu mắc cạn. — Chiếc tàu chở gạo hiệu Quang-si của hãng nhà-rồng bị mắc cạn ngang cửa Nam-triều hôm ngày thứ năm tuần rồi, qua ngày thứ 6 có chiếc Hải-phòng với một chiếc tàu xà-lúp hiệu Renommée đến phụ đỡ ra khơi, mới chạy được.

Các học sanh Thanh-quốc ở ngoại quốc. — Viên-thế-Khai mới gửi cho hãng bạc Đông-dương 12 triệu bạc kể từ năm 1917 cho đến 40 năm, sẽ trích số bạc lời ra mà nuôi các học sanh Thanh-quốc ở ngoại quốc, vậy mỗi tên học sanh mỗi năm sẽ lãnh được 400 bạc. Nhưng mà phải thi đậu ít nữa là khoa trung đẳng mới là được lãnh tiền châu cấp ấy.

CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(Actes officiels)

公文略錄

TỔNG-THỐNG TOÀN QUYỀN CHÍNH PHỦ

(Actes du Gouvernement général)

全權政府

Quan Tổng-thống Đông-dương.

Chiếu theo các chỉ dụ ngày 20 octobre 1911 định quyền hành quan Tổng-thống và lập bộ hộ và việc chánh trị trong cõi Đông-dương;

Chiếu theo việc cần ích phải lập trong cõi Đông-dương, những sở đất cấm ở xa, để cho thú vật rừng có thể ngụ trú mà sanh sản ra;

Chiếu theo lời nghị ngày 25 decembre 1913.

Chiếu theo giấy thép bên bộ gửi qua, số 352 đề ngày 22 novembre 1913.

Chiếu theo giấy thép bên bộ gửi qua, số 352 đề ngày 22 novembre 1913.

Chiếu theo tờ châu tri bên bộ, đề ngày 20 juin 1911.

Chiếu theo các lời truyền dạy, của quan Tổng-thống ngày 2 janvier 1914.

Cứ theo lời thanh tự của quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, và quan Chương lý đề hình,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều thứ nhất. — Phải lập tại xứ Nam-kỳ, những sở rừng để dành, trong ấy chẳng những là phải tuân theo các thể lệ chung đã định về cấm thú rừng trong thuộc địa, mà lại còn về việc săn bắn các loại thú da dày cũng là các loại thú ăn cỏ như là voi, tày, trâu, bò, minh, nai, hươu, cùng các thú trong loại ấy thì phải do theo các thể lệ định sau đây mới được.

Điều thứ 2. — Mỗi người đi săn bắn lãnh một cái giấy phép và phải đóng một số tiền thuế sẽ định tùy theo số và theo loại các con thú sẽ cho phép săn bắn.

Sau lưng tấm giấy phép ấy, thì người săn bắn đích thân phải hiện số các con thú mình đã săn bắn được, ngày và chỗ mình săn.

Điều thứ 3. — Khi nào số thú vật cho phép mình săn bắn đã đủ rồi, hay là cái kỳ cho phép mình săn bắn đã mãn rồi, thì phải xin cái giấy khác cũng theo một cách như trước vậy.

Điều thứ 4. — Mỗi khi nào có viên chức có phép xét, trừng trị về việc vi phạm về lời nghị này đòi hỏi, thì phải trình cái giấy phép này. Mỗi khi nào gian trong giấy phép hoặc về loại hoặc về số thú mình đã săn bắn được rồi, dầu là quên sót dầu là gian dối, thì phải bị phạt một số tiền bằng ba số tiền thuế thường lệ và có lẽ nhà-nước còn thu giấy phép lại nữa, mà lại còn không kể các hình phạt trừng trị khác.

Điều thứ 5. — Những giá tiền thuế phải đóng cho nhà-nước mỗi con thú mình giết thì Hội-đồng quản hạt sẽ bàn nghị rồi có lời nghị quan Tổng-thống như định. Số tiền thuế này sẽ thâu vào số công nợ nào mà phải trả tiền thưởng về việc duyệt trừ các thú vật hay phá hại.

Mỗi nhà thơ gửi thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

Điều thứ 6. — Còn về việc săn bắn cộp, beo, các giống thú dữ, chồn sóc, chồn cáo, chồn mướp, chồn dèo, ó dều, sấu thì cho phép luôn bắt cáu là khi nào.

Điều thứ 7. — Ranh hạng các chỗ rừng để dành thì định như sau này:

Tại tỉnh Baria từ vòm sông Rai đi dài theo ngọn sông ấy, lên cho tới Xuyên-mộc rồi chạy dài theo đường đó cho đến làng Phước-thọ, rồi theo đường địa hạt số 23 và số 17 và theo đường Baria lên Xuân-lộc cho tới ranh tỉnh.

Qua địa phận tỉnh Biên-hòa thì cũng cứ theo đường ấy mà lên cho tới Xuân-lộc, rồi theo đường xe lửa cho tới Trảng-Bôm, rồi theo đường của Hãng la Biénhoa industrielle et forestière phóng đặng lên xe lửa cho tới sông Đồng-nai tại vòm cỏ rạch Bến-nôm rồi theo sông Đog-nai cho tới sông Bé rồi theo sông Bé cho đến ngạn núi Phú-Đền.

Qua địa phận tỉnh Thủ-đầu-một thì từ đó chạy theo một đường thẳng qua cho tới sông Sài-gòn Bến-nghe tại chỗ giáp đường lên Cấn-chê rồi chạy dài theo sông Sài-gòn.

Qua bên tỉnh Tây-ninh thì từ sông Sài-gòn cho tới rạch Thanh rồi đi theo một đường ngay đi ngang qua Trà-ven cho tới chỗ ngã Cạy và ngã Bát.

Điều thứ 8. — Người nào vi phạm điều lệ định trong lời nghị này thì phải bị phạt vạ từ 1 quan cho tới 15 quan tiền Langsa và phạt tù từ 1 ngày cho tới 5 ngày hay là trong một hình phạt ấy mà thôi. Mỗi khi đều phải bị tịch kỷ súng ống khi giải hết.

Điều thứ 9. — Các viên chức tuần phòng về bên tòa án các viên chức sở Kiểm-lâm, các viên chức sở Thương-chánh, các linh Sơn-dâm, các quan chủ quận các phủ, huyện cai phó tổng và các viên chức giữ gìn về việc ấy mà đã có thể giữa tòa, đều đặng phép làm tờ vi bằng mỗi khi có ai vi phạm đến điều lệ định trong lời nghị này.

Điều thứ 10. — Các quan chủ tỉnh sẽ phát giấy phép săn bắn khỏi đóng thuế, cho các người viên chức Langsa

ở thường xuyên trong mấy chỗ rừng để dành (Kiểm-lâm, mấy người coi đường xe lửa, mấy người coi vườn, vãn vãn), phòng có thể dặng kiếm thịt mà ăn. Trong giấy ấy phải chỉ cái số các thú vật cho phép săn trong mỗi tháng là bao nhiêu. Sự biên số thú mình đã săn bắn đặng, thì mấy người cầm giấy này cũng phải làm theo các thẻ thức đã chỉ trong điều thứ 2 Nếu có vi phạm điều lệ định trong lời nghị này, thì cũng bị các hình phạt đã định đó và phải bị tâu giấy phép lại.

Điều thứ 11. — Nếu khi nào có rõ biết chắc rằng: thú vật đến mà phá hại trong đất mình thì quan chủ tỉnh sẽ cho giấy phép tạm đặng mà duyệt trừ nó.

Điều thứ 12. — Quan Nguyên-soái Nam-kỳ và quan Chương-lý đề hình, mỗi vi tùy phạm sự lãnh thi hành lời nghị này.

Sài-gòn, ngày 10 mai 1914.

Thế cho quan Tổng-thống đi khỏi, và có quyền người ban riêng.

Quan Tổng-lý Toàn-quyền Đông-dương phủ vụ,

VAN VOLLENHOVEN

YẾT THỊ

Rút trong luật hình

Điều thứ 91 — Việc khởi hành có ý hoặc xúi giục làm giặc chòm hay là phân phát dao thương cho các người động nước, hay là cho các người đồng cư ngụ trong xứ đặng dùng, hay là khuyến dụ các người ấy cầm dao thương đánh với nhau, hoặc là khuyến dụ đàn cư làm hại trong xứ tan lành, giết người, cướp của trong một thôn hương, hay là nhiều thôn hương, thì sẽ bị thiên tử án trị.

Ái âm mưu có ý phạm một tội chi trong các tội trọng kể ra trong điều này, và ai khuyến dụ kẻ khác làm chuyện âm mưu như vậy, thì sẽ phải phạt theo các hình phạt kể trong điều thứ 89 nặng hay là nhẹ tùy theo các việc phân biệt lập ra trong điều này.

Các việc mưu mô khác làm cho lẽ dân không đặng an ổn hay là khuấy phá nhà nước rối loạn nhiều bề, sẽ

phải phạt nạp đến Tòa tiểu hình và phải phạt tù hạn lệ một năm cho đến năm năm. Lại nữa những người tội nhơn có khi sẽ bị cấm chẵn đặng dùng hết các quyền hay là một phần quyền có hải ra trong điều thứ 42.

419 (2) — Người nào bởi cố ý nói láo nói vu cho chúng nghe, bởi chịu trả cau giá hơn người bán đời, những người có nhiều hàng hóa hay là có nhiều đồ ăn thông đồng toan mưu không bán hay là như bán thị cứ theo giá nó đã định mà thôi, hay là đã dùng sự khi trá làm cho những đồ ăn, đồ uống hàng hóa, giấy nợ của nhà nước, giấy ăn phần trong công ti về việc chung lên giá cao hay là giá sự hơn theo giá tự nhiên trong sự rộng rãi về việc buôn bán thì phải phạt tù ít nữa là một tháng, nhiều hơn là một năm và phải bắt vạ từ năm trăm quan cho đến một muôn quan. Lại theo lời phúc thăm hay là bởi lời án sẽ được giao người phạm cho quan quản thúc. ít nữa là hai năm nhiều hơn là năm năm.

420. — Như các việc toan mưu đã định trước này đã làm về lừa, đầu bót đồ làm bột đượ, bánh mì, rượu và các thứ đồ uống, thì phải phạt tù ít nữa là hai tháng nhiều hơn là hai năm, và phải bắt vạ từ một ngàn cho đến hai muôn quan

Còn sự được giao cho quan quản thúc, là ít nữa năm năm nhiều hơn là mười năm.

Trường học thuốc Đông-dương. — Có lời nghị mới của quan Toàn-quyền Đông-dương về việc lập thêm 1 lớp học chế thuốc ở trường học Thuốc Đông-dương, định rằng:

Nay lập thêm ở trường học thuốc Đông-dương một lớp học chế thuốc để cho người annam học khoa bảo chế. Những người học ở lớp ấy mà thi đỗ ra, thì bổ đi giúp việc các nhà thương,

(2) Luật ngày 3 tháng hai năm 1893.

Điều thứ nhất. — Kẻ nào dùng cách khi trá, vu vạ hay là các cách gian dối để xui hay là chực xui người ta lấy tiền ở kho ra hay là dứt tiền ở các chỗ nhà nước cho phép ký tiền để nộp vào kho thì sẽ phải phạt theo các tội kể ở điều 420.

Điều thứ hai. — Điều thứ 403 luật hình cũng chiếu cho các tội đã kể ở trong luật này.

Mỗi nhà thợ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

hoặc đề ra ngoài ngạch nhà nước mà đi làm việc trong các nhà hàng bảo chế ở Đông-dương.

Những người ấy lại được phép bán thuốc mà tuân theo luật phép sau sẽ định ra.

AI muốn xin vào học bảo chế thuốc cũng phải có đủ cách thức như là học trò xin vào học Trường học thuốc, cũng được những điều lợi như học trò trường thuốc.

Cũng phải tuân theo luật phép và phải phạt như là học trò trường thuốc.

Mỗi năm thi quan Toàn-quyền định số chẵn học trò vào học.

Nhà nước sẽ bổ ba viên quan bảo-chế hoặc chọn ở nhà bảo-chế thuốc trong nhà thường quan binh ra, hoặc các ông chủ nhà hàng bảo-chế để dạy học, những ông giáo ấy cũng bổ như là các ông giáo dạy tại trường-học-thuốc, nghĩa là được tiền phụ cấp mà thôi, an lương từ giờ. Mỗi tuần lễ dạy 3 giờ thì được lãnh 600 \$ đồng bạc một năm, mà dạy hai giờ thì lãnh được 400 \$ đồng bạc.

Những học trò vào học chế thuốc thì hạn học 2 năm.

Hết học hết 2 năm thì được thi ra trường, các bài thi theo như chương trình đã học rồi.

Những học trò thi ra trường mà đậu thì được một cái bằng cấp có quan Toàn-quyền ký tên, lại có cả quan Giám-đốc các sở chữa bệnh ở Đông-dương và quan Đốc-trưởng học thuốc cũng ký tên vào bằng cấp.

Thi đậu rồi thì bổ làm quan bảo-chế mỗi năm được lãnh 6 trăm đồng bạc lương. Quan Đốc-trưởng thuốc muốn bổ ai thì làm tờ trình cho quan Thống sứ phát nghị định bổ cho, rồi quan Toàn-quyền cho đi các nơi cần dùng những quan bảo-chế annam.

Sau sẽ có lời nghị lập ngạch riêng cho các quan bảo-chế annam gọi « Pharmacien auxiliaire de l'assistance ».

Những gói hoặc thư kỹ thuật có đề chữ « Valeur déclarée » gửi qua Âu-châu thì lúc này nhà giấy thép không chịu lãnh nữa. Còn những hàng-hóa gói được song nếu mất thì về phần chủ gói phải chịu.

Sở nhà thơ giấy thép cho bà tánh hay rằng sẽ lo gửi thơ từ của bà tánh gửi về Âu-châu cho kịp mỗi chuyến tàu. Song từ này về sau hề có dịp thì gửi đi liền chứ không lẽ rao được ngày nào tàu chạy. Vậy ai này phải tiên liệu bỏ thơ vào học sẵn mỗi bữa, hề có dịp thì sang thơ xuống cho tàu chở đi liền.

THƯƠNG VỤ TẠM LỤC

(Mercuriales)

Lúc này đầu đó đang lo việc mùa màng lo dọn đất cấy, chỗ thì gieo mạ lang xang.

Tiền. — Từ hôm tháng janvier đến tháng août xuất cảng được 4200 tạ tiền Nam-kỳ, và 17 muôn tạ tiền cao mền

Bắp. — Từ 6 tháng nay xuất cảng qua nước Langsa 336 muôn 1 ngàn 156 kilos bắp, có 2 phần ba là bắp trắng kỳ dư là bắp đỏ.

Đừa-khò. — Trong 6 tháng nay chở qua nước Langsa 375 muôn 6 ngàn 767 kilos đừa khô (đừa miếng phơi khô).

Cao-su. — Từ 6 tháng nay xuất cảng được 68 ngàn 576 kilos về nước Langsa 4 muôn 862 kilos, về Singapour 27 ngàn 678 kilos cao-su.

LỜI CẢN KÍP

Nhà thơ nào cũng đều có bán con cò (Timbres), qui vì mua báo chương mà không mua mandat dạng thì mua cò gửi lên cho báo quán cũng dặng, mà phải gửi cái thơ cách kỹ lưỡng (recommandé) vì sợ họ ăn cắp.

TRÍCH CẨM TẬP BIÊN

(Mélanges littéraires et Scientifiques)

NGUYỄN TRÀO KHAI CƠ CÔNG THẦN LIỆC TRUYỀN

Les hommes illustres de la dynastie des Nguyen

TIỂU DẪN

Từ xưa nay người nam ta đã tăng xem sử này truyền kia, giảng tích trung thần nghĩa sĩ bên Trung quốc cũng nhiều; nhưng vậy chưa hề thấy sách quốc-ngữ nào thuật truyền người hiền kẻ ngô nước mình.

Đã biết rằng người trung nghĩa nước nào cũng nên kính mến học đòi, nhưng mà thừa trong nhà mới ra ngoài đường. Vậy nay bổn-quán ra công tìm tới sự tích các đấng Trung thần trào Nguyễn mà đăng lục theo đây cho chư vị khản quan nhân lãm. Sau rồi cũng xin in lần lần công thần sử các tiền triều để hầu roi dũa.

1. — Võ-Tánh

Nguyễn tổ quán quan Võ-Tánh ở làng Phước-an, tổng Thành-tuy-hà, tỉnh Biên-hóa, sau lại dời về huyện Bình-dương, tỉnh Giadinh. Ông nội ngài là Võ-Đỗ phong tặng chức cai cơ; cha ngài là Võ-Toán, phong

tặng chức Chương-cơ; còn anh ngài là Võ-Nhân làm quan đến bậc Cai-cơ nguyên trước là thuộc tướng của ông Đỗ-thanh-nhơn, sau Thanh-nhơn bị đừc Cao-hoàng tru lục, Võ-nhân mới tu Đông-sơn đư dặng mà làm nghich, bị bắt phải diên hình. Đến năm Giáp-thìn (1784) Giặc Tây-sơn vào đánh Giadinh, Ngự-giá phải dời sang Bangkok, ông Tánh nhơn sẵn có đư dặng của ông Nhân, bèn âm kiết báo kiết, khi nghĩa binh tại Vườn trâu, thuộc tỉnh Giadinh mà đánh giặc Tây-sơn.

Quan Võ-Tánh là đưng tri đồng minh đạt hơn người, cho nên thiên hạ làm người tưng phục. Nhơn vì xứ Vườn-trâu là nơi đồng trống khô nổi dung binh, cho nên ngài mới dời xuống Định-trương, chiếm cứ Gò-công, tụ dặng đư muôn chia làm năm chi năm hiệu, gọi là đạo binh « Kiến-hóa » mà tr xưng là Tổng-nhung. Hễ binh giặc đi ngang qua đó, thì đều bị yếm sát, vậy nên chúng nó đều báo nhau rằng xứ Giadinh có tam hùng, mà Võ-Tánh vẫn là một vị, chẳng nên pham đến. (Đời ấy thiên hạ gọi Châu-vân-Tiếp, Võ-Tánh, Đỗ-thanh-nhơn là Giadinh tam hùng.)

Khi Cao-hoàng còn ở tại Bangkok thì đã mắng danh Võ-Tánh. Qua mùa thu năm đinh vi (1787) hồi loạn vừa đến Ngao-châu; (Hé-tre) người bên sai ông Nguyễn-dực-xuyến qua trước tổ báy ý chỉ, ông Tánh bèn phụng mạng.

Đến mùa xuân năm mậu thân (1788) Cao-hoàng ngự giá lên Nước-xoay, (Sadéc) bèn truyền chư tướng đem binh đánh Thái-bảo giặc Phạm-van-Tham, Thái-húy Nguyễn-vân-Hưng tại ngã Ba-lai; binh giặc phải thua và tử thương nhiều lắm. Chúng nó bèn đem quân lui về Bành (Mytho) bị Võ-tánh chặn đánh luôn ba trận đều thắng, giặc thất kinh rút ra sông lớn, không dám lên bờ nữa.

Qua mùa hạ chỉ sai Trương-phước-giáo qua tuyên triệu ông Tánh, ông Tánh bèn đem bộ hạ là Võ-vân-Lượng, Nguyễn-vân-Hiếu, Mạc-vân-Tô, Trần-vân-Tin đến nơi Hành-tại bài kiến.

Hoàng-thượng rất đẹp tình, liền phong làm tiên-phong-dinh Chương-cơ; rồi lại hạ giá Trường-công-chùa Ngọc-du, con thứ nhì đừc Hưng-lô (là Hoàng-thánh-Khảo) còn bon ông Lượng đều phong làm Cai-cơ.

Từ đó quan Võ-Tánh, hết cả trung lương giữ lòng cang đảm, đồng xung tày đót, nam tảo bác trừ, giúp đừc Cao-hoàng nhiều trận; như đem binh triệt hậu tên Nguyễn-vân-Tham tại Bến-ghé, bắt người Ốc-nha-ốc tại Cấn-thơ; làm cho giặc Tây-sơn thấy thấy hồn kinh đờm lạc. Nhưng vậy, Ngài vẫn thiếu niên hiếu đống, tánh không hay nhàn nhương; có kẻ tuý làm đại tướng đã lâu như quan Hậu-quân Nguyễn-vân-Quân, mà ngài chẳng chút kiền vị, đến nỗi sanh ra hiềm khích.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

Qua năm Canh-tuất (1790) ông Tánh cùng ông Quân đều đem binh ra đánh Phang-ri, đồ đốc của giặc Đào-văn-Hồ chạy trốn, mới đầu phục tình Bình-thuận, mà ông Quân lại tự bảo rằng công mình, thì ông Tánh lại cho là bỉ sĩ lẩm. Đức Cao-hoàng rõ biết hai đàng chẳng thuận, bèn truyền cho ông Quân lưu thủ Bình-thuận, mà tuyên triệu ông Tánh trở về. Trong khi ông Tánh trở về, thì ông Quân đem binh đến Phang-rang, bị giặc vây, gởi thơ cáo cấp, mà ông Tánh cứ bỏ đi chẳng thêm đoái lại. May đầu nhờ có ông Nguyễn-văn-Thiền đến cứu mới khỏi nạn. Sang năm sau ông Quân lại phải bại binh, thì nghĩ rằng e khi ông Tánh chế cười, then thường xấu hổ, tức mà vong mạng.

Qua năm Quý-sửu (1793) Cao-hoàng lại thân chinh ra đánh Qui-nhon, bèn phong ông Tánh làm Khâm-sai, quản suất Hậu-quân-định lãnh trước binh-tây-tham-thặng-trung-quân hộ giá. Trận này ông Tánh vốn nhiều công lao, đánh đầu hơn đó: Vây bèn đầu phục đảng tình Phú-yên. Khi ngự châu ra đến cửa biển Thị-nại, đánh lấy đồn Thị-nại; ông Tánh đem quân đóng đồn tại làng Bình-thạnh. Giặc là Nguyễn-văn-Nhac khiên con là tên Bửu đem binh chống cự, bị ông Tánh xáp đánh nên phải thổi tùu, trở về đóng đồn tại núi Úc-sơn, lại bị binh Cao-hoàng đánh phá tan tành, tên Bửu lại phải chạy về Qui-nhon. Khi ấy Nguyễn-văn-Nhac đóng thành chống cự, nên ông Tánh cùng ông Tôn-thất-Hội mới đem các đạo binh đến vây thành Qui-nhon vừa gặp binh viện của giặc đến, nên phong đầu quân trở về Gia-định.

Năm Giáp-dần (1794) giặc lại đến vây thành Diên-khánh, Cao-hoàng đề đốc trung quân đem binh cứu viện, đánh giặc vỡ tan. Rồi chỉ sai ông Tôn-thất-Hội làm tiên-phong, ông Tánh làm hậu-tập ra đánh Qui-nhon. Ông Tánh đánh thắng nhiều trận tại chợ Phú-yên, Hội-an, lại đem quân qua tới Thị-nại. Song ngặt vì binh giặc chiếm cứ các nơi hiểm yếu, khó nổi nên công; vậy nên vua dạy đầu quân trở về Diên-khánh, lập đồn chứa lương lo chước ngăn ngừa quân giặc. Vua muốn chọn quan lưu trấn mà chưa được người, Võ-Tánh bèn tâu xin tự đương việc ấy. Vua khen khảng khái, liền ban cho trấn thủ.

Từ ấy quan Võ-Tánh chuyên lo tập luyện quân binh, trau dồi khí giới, sửa sang đồn lũy, nghiêm chỉnh tuần phòng. Sang mùa đông tổng-quân giặc Trần-quang-Điền xâm phạm Phú-yên, Nguyễn-long cùng Võ-văn-Lương đều phải thổi binh trở lại Bình-khương. Quan Võ-Tánh bèn cho đệ biểu về Gia-định tâu vua. Chỉ ban dạy rằng: « Giặc từ xa đến thì lợi tại đánh liền, ta nên kiên thủ; dùng mưu an nghĩ mà đợi bị lao, khi ấy đánh thời ắt thắng, chắc đặng toan công. » Vua lại sai đệ y phục ngự hàng ban cho tướng sĩ. (Sau sẽ tiếp theo)

KIM VĂN KIỀU TÂN GIẢI

Poème du Kim-vân-Kiều 金雲翹新解

- 1492 (Nghe tin nở mặt nở mày,
- 1493 (Mừng nào lại quả mừng này rứa chàng?
- 1494 (Từ phen chiếc lá là rừng, [mây.]
- 1495 (Tham tìm lưỡng những liêu chừng nước
- 1496 (Rõ ràng hoa rụng hương bay,
- 1497 (Kiếp sau hoa thấy kiếp này hẳn thôi.
- 1498 (Am dương đôi ngã chắc rồi,
- 1499 (Cõi trần mà lại thấy người cứu nguyên.
- 1500 Sắp nhau lay t Giác-duyên,
- 1501 (Bộ hành một lũ theo liền một khi.
- 1502 (Bề lau vạch cỏ tìm đi,
- 1503 (Tinh thâm lưỡng lầy hồ nghi nữa phân.
- 1504 (Quanh co theo dải giang tàn,
- 1505 (Khởi rừng lau đã tới sập phát đàng.
- 1506 (Giác-duyên lên tiếng gọi nàng,
- 1507 (Phong trong vôi thấy sen vàng lược ra.
- 1508 (Nhìn xem đủ mặt một nhà,
- 1509 (Thung già còn khỏe huyền già còn tươi.
- 1510 (Hai em phương trưởng hòa hai.
- 1511 (No chàng Kim đó là người ngày xưa.
- 1512 (Trông bây giờ là bao giờ?
- 1513 (Rõ ràng mở mắt còn ngờ chiêm bao.
- 1514 (Giọt châu thánh thoát quyền bào,
- 1515 (Mừng mừng sợ sợ biết bao là tình.
- 1516 (Huyền già dưới cõi gieo mình,
- 1517 (Khóc than mình kể sự mình đau đau).

(1492) Cả nhà nghe thấy tin bà vãi Giác-duyên nói như vậy thì người nào người nấy mặt mày hớn hớn, hỏi nói om sòm thiệt là đầu thì đầu làm quan, cũng không mừng bằng cái mừng này được.

(1493) Tội nghiệp quá! Từ phen chị Kiều lia cửa lìa nhà mà bước ra đi cho tới giờ, tổn biết bao nhiêu công của, dặng mà thăm tìm, chẳng dè đâu người một nơi hỏi một nơi, mệnh mông nào biết biển trời là đâu.

(1494) Bây giờ cũng đã chắc rằng: hương bay hoa rụng, như nước chảy xuôi, còn trở lại sao cho đặng nhau, họa kiếp sau mấy thấy, chờ kiếp này hẳn là vô duyên với nhau rồi.

(1495) Một kẻ ở trần-gian một người ở ảm-phủ lẽ đó đã hẳn đi rồi, nay trên cõi trần có thể nào mà lại thấy

người đã thác dưới cửu-toàn cho dặng.

(1496) Thiệt là cảm ơn, lưỡng phạt bao dung, lòng sư-phương tiên xin một bộn chúng tôi theo sư bà đi cùng tới cửa bồ đề, dặng cho thấy mặt nàng Kiều, thiệt là mô phạt.

(1497) Khi đó cả nhà theo bà vãi Giác bề lau vạch cỏ, dặng kiếm lối đi, thấy cây cỏ un xum, cửa nhà vắng vẻ, trong lòng nghĩ có chút đỉnh hồ nghi, không biết có quả như lời sư dạy hay không? Nhưng nặng vì tình, chẳng sả nghĩ chi đường gai góc.

(1498) Theo mẹ sông đi quanh co hoài, mới hết dặng rừng lau, coi lên đã thấy gần tới ngoài cửa tam quan, ở ngay trước mặt đó rồi.

(1499) Tới cửa pháp-môn, vãi Giác-duyên lên tiếng kêu nàng Kiều, thấy chị ta đã vôi vàng hấp tấp bước ra hỏi sư-trưởng có việc chi mà thôi thúc.

(1500) Ố! Ố!! Tình hay là mê? thiệt hay giả? sao đủ mặt cả một nhà, cha đầu gia nhưng vẫn còn khỏe, mẹ đầu gia nhưng vẫn còn tươi.

(1501) Còn em trai em gái hai người, cũng đã phương trưởng cả rồi, mà chàng Kim trọng đó, là người tình non của mình. Xưa, cũng đứng ở kia.

(1502) Trời bụt! Thiệt hay là hư? rõ ràng mở mắt đường này, có lẽ đâu mà lại là mơ hồ một giấc chiêm bao chi hề?

(1503) Chị ta thấy cha mẹ anh em, quá mừng nên khóc, vì vui sanh buồn, nên nước mắt tràn ra thấm ướt vạt áo bằng khoảng không biết bao là tình mà nói cho hết.

(1504) Chị ta tức thì gieo mình phục xuống dưới gối nhà huyền, dặng mà khóc than kể lẽ sự mình, từ khi bước chừn ra đi, trải bao nhiêu niềm thương nỗi nhớ đoạn khổ tình thương cho tới giờ.

(Sau sẽ tiếp theo)

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn-giùm

NAM NỮ HÔN NHƠN VỆ SANH

(Hygiène du Mariage) tiếp theo

男女婚姻衛生

Luận về cách nuôi đứa con mới đẻ

Đứa con mới đẻ, trước phải cắt rún, sau sẽ tắm nước nóng, nước nóng ước chừng ống hàn nhiệt chừng 35, 36 độ, khi đứa con nit vào chậu tắm, thì phải rửa đầu mặt và trong miệng con nit.

Cách rửa miệng thì lấy miếng bông trắng mềm, quấn vào đầu ngón tay, đặt khuấy rửa những nhót giải trong miệng, rồi sẽ rửa tới con mắt. Rửa mắt thì rất phải cẩn thận lắm, đừng cho nước nóng vào trong mắt, nếu có 1 giọt khi độc vào mắt thì thành bệnh dui.

Người ta thường nói:

Ở đời thường lắm kẻ dui.

Đó là bởi khi con nit mới sanh liền cho nước nóng vào mắt. Phải lấy nước nóng mà rửa trên đầu, và dưới mình, nếu những đợt bọt trong mình không sạch thì phải lấy dầu mè hay là dầu hạt gà, thoa khắp trong mình và trên đầu, lần lần nó khác trơ rụng và lấy bông trắng mềm quấn ngang rún, mặc áo hần hời, rồi sẽ để nó nằm trên giường. Vài quần ngang bụng con nit mỗi ngày phải thay một lần, tới khi rụng rún mới thôi, rún rụng được 5, 6 ngày, hay nửa tháng thì sẽ liền như thường.

Áo mặc cho con nit, rất nên cẩn thận, đừng để mặc đồ hẹp chun tay nó vận động không được, nếu áo mặc bó buộc quá, không vận được, thì rất là hại cho đứa con nit non nớt không biết chừng nào.

Áo mặc phải cho vừa độ, đừng cho lạnh quá, nóng quá cũng thành bệnh mặc áo lót đội mũ trùm đầu, hai cái đó được nóng ấm là đủ.

Coi những con nhà phú quý, thường mặc nhiều áo cho con, làm cho nó yếu đuối không vận động được, bởi vậy phải lấy vải bông mềm làm đồ dùng cho đứa con nit.

Coi kỹ trong thân thể đứa con nit, nếu có chứng bệnh gì, phải rước thầy chạy thuốc liền, mà phải nhớ trong mình đứa con nit, thường phải tắm luôn cho sạch sẽ, mỗi ngày sớm chiều phải định thì giờ tắm, phải lấy vải sạch, thấm nước quấn vào đầu ngón tay, lau rửa trong miệng, cho khỏi cặn sữa dính ở trong miệng, mà sanh ra các chứng bệnh, và đứa con đó, không nên để nằm chung với người mẹ, phải sắm cái giường nhỏ cho nằm riêng. Hoặc có người nói sợ đứa con nit chịu không nổi lạnh, nên cho cùng nằm với mẹ.

Cái đó thiệt là làm lắm. Minh đứa con nit, đã có cái nóng ấm tự nhiên của trời cho, không cần phải mượn chi của nhơn lực.

Nếu không rõ lẽ đó, thương con té ra để vạ cho con. Trước khi đứa con nit chưa uống sữa, thì đừng cho uống nước Huỳnh-liên và nước ngũ hương, nước đó chẳng những không có ích, và lại hại nữa. Sữa người mẹ có thể rửa được các sự độc địa trong mình đứa con nit, thì sữa đó mới là thứ thuốc khử độc của trời cho, sao bỏ không dùng, mà uống cái nước có khí độc, đáng cho hại đứa con nit, và không nên cắt ngay tóc đứa con nit.

Nếu cái tóc đó không rụng, thì trời có sanh chi ra từ khi còn trong bụng mẹ, vì khi mới sanh óc hời còn non, nên phải có cái tóc đó, để mà che đỡ. Cái đó thiệt! là đỡ rất qui của trời cho đừng giữ óc đứa con nit, nếu cắt bỏ đi, không khéo phải gió độc, thì thường hay chết non.

(Sau sẽ tiếp theo)

Dịch sách tàu ra.

LỜI RAO

Hãng DENIS Frères rao cho Lục Châu đăng rờ:

Chẳng nên mua thuốc hiệu «GLOBE» quá giá mỗi gói thuốc rờ (Tabac) 0\$13 và thuốc điếu (Cigarettes) 0\$12.

DENIS Frères.

LỜI RAO

Gocong, le 16 juillet 1914.

Làng Tàng-hòa Tổng-Hòa-lạc-hạ tỉnh Gocong.

Nay chúng tôi là cha mẹ của nguyên-vân-Giác, có cho con tôi bảo thọ năm ngàn đồng bạc (5.000 \$ 00) tại hãng Vinh-Niên (The China Mutual Life) năm 1913; con tôi có đóng được hai năm, mỗi năm là 321.50.

Nay con tôi rứt qua đời hôm tháng juillet 1914 thì tôi có đánh giấy thép cho hãng hay; trong hai tuần lễ hãng Vinh-niên đem số bạc năm ngàn (5.000 \$ 00) xuống tại nhà tôi mà thương bồi lai cho con cháu tôi đủ số.

Chúng tôi xin mấy ông, mấy bà trong lục châu vô bảo thọ hãng này thiệt từ từ và có ích lắm.

NGUYỄN-VÀM-NINH, KÝ.

NGÔ-THỊ-NÊN, KÝ.

LỜI RAO

Vinhlong, le 18 juin 1914.

Làng-Trương-Lộc tỉnh Bình-phủ à Baka.

Nay tôi là Trương-Liên là người Thanh-khách buôn bán tại chợ mới (Baka) lấy làm cảm ơn hãng Vinh-Niên bảo thọ có lòng tốt mà đền bồi số bạc ba ngàn đồng (3000 \$) cho anh tôi là Trương-Dũ bị chiêm ghe chết hôm tháng juin 1914 tại ngã ba Baka.

Khi anh tôi còn sống có bảo thọ ba ngàn đồng (3000 \$ 00); từ giao kèo mười tám năm, mỗi năm đóng bạc là 240 \$ 20; mới đóng được có một năm thì anh tôi chết; tôi có đánh giấy thép cho ông Huỳnh cao Kế xuống khám thì hải anh tôi.

Ông Huỳnh-cao Kế được tinh xuống lập tức rờ trong một tuần lễ thì hãng Vinh-Niên đền bồi đủ số bạc ba ngàn (3000 \$ 00) cho con anh tôi là Trương-Kim.

Nay tôi tỏ cho lục châu quới hữu tường tri rằng hãng Vinh-Niên thiệt là từ từ.

TRƯƠNG-LIÊN, KÝ.

LỜI RAO

Hãng Cie de Commerce et de Navigation d'Extrême Orient tỏ cho lục châu quần từ hay rằng ông Colman là người thay mặt cho hãng Vinh-Niên bảo thọ (The China Mutual Life) đã về nghỉ.

Nay ông để lại cho ông Richardson thay mặt coi trong hãng Vinh-Niên trong khi ông đi khỏi.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Thằng Chá-và này đi đâu vậy, mầy có đi về mau không, sữa mầy
hôi dè xòm lằm! Nhà này chỉ uống sữa "LA PETITE
FERMIÈRE" thôi! Chạy cho mau, không thì chết bây giờ!!



CHƯ VỊ ĐÀ GỜI BẠC

đơn quan lấy làm cam ơn chủ sự kể ra sau này, vì có
ông tôi gửi mandat bạc đến trả tiền mua nhứt trình
cho Đồn quân; ấy là sự giúp cho Đồn quân mà lo đến
sự ích mỗ mang cuộc yên bình

Số phát nhứt trình	Số mandat	
1703	T N D. Pakse	Mandat 2 \$ 536734
15	L H V. Quảng-Tri	5 198513
1179	L V C. Saotrang	5 583632
1232	H C T. Tânan	5 560188
54 ab.	Prov. Sadee	324 580909
677	Prov. Hatien	6 508
399	Prov. Vinhyan	12 1042
1210	L V N. Saotrang	6 583672
1292	N V T. Fayninh	6 574172
1295	L T. id	5 574161
1537	Me M. Vungliem	4 50
1215	K. Tânan	1 577801
1015	T K S. Sadee	6 580930
170	L T T. Baclieu	5 583036
278	L Q H. Mocay	6 537592
658	H S L. Gocong	5 582660
765	B Q T. Gailay	1 574094
1211	V T G. Baixau	5 481567
1506	Đ H T. Vinhlong	5 584125
1189	N P T. Soctrang	6 583709
1201	L Đ H. Baixau	5 484565
767	N. Mytho	6 54
1083	Tri Saigon	Bạc mặt 6
1024	N V N. Sadee	3
548	Đ T. Cholon	5
1710	T N Q. Bangkok	4
523	Đ P S. Cholon	6
1089	M A. Saigon	6
536	T T. Cholon	4
1222	T N K. Tânan	1

Extrait du Bulletin de la Chambre de Commerce de Saigon

THƯƠNG TRƯỜNG

(Renseignements commerciaux)

RƯỢU (Vins et liqueurs)

Nhut-bôn 50 lít mỗi lít 144 hộp	id.	67.00-7200	Mamille Habanos	1.000 điếu	38.00-42.00	Chanvre de Chine gai	1 tạ	6.00
Dầu Alcool de Menthe Rieqlès	100 ve nhỏ		Coronas	id.		Cerned Beef thit bò hộp	24 hộp	10.50
Bên cầy	1 thùng	6.00	C* générale tabacos	id.		Nước suối, Appolinaris	24 ve	6.75
Blanc d'Espagne một thùng lối chừng 250 kilos	id.	13.00	Filipinas	id.		Appolinaris	48 ve nhỏ	7.75
Nút ve 10.000 cái	id.		Garcia	50 điếu	4.75	Evan source Cachat	60 ve	
Bonbons Pascal's	1 chục	5.00	Eminent	id.	6.00	Minérales St.-Just	50 ve	
Café	1 tạ	62.00	Thuốc vắn			St.-Parize le Châtel	id.	9.75
Mỏ sữa			Bastes	1.000 gói	112.00	Minérales Banzai	48 ve nhỏ	
Bretel	100 hộp	55.80	Africaines de Wild-West	id.	87.00	Tansan Soda	id.	9.00
Allcard	id.	64.00	Aigle 100 gói 20 điếu	100 gói	6.00	id Limonade	id.	11.00
Demagay (Isigny)	100 hộp nhỏ		id. 10 điếu	id.	8.40	Pougues	16 ve	5\$00
Lepelletier	id.		Myradie 100 gói 10 điếu	id.	8.00	Contrexeville	5 ve	25.00
Australien	1 hộp		Globe 1000 gói 20 điếu	id.	90.00	Bussang	48 ve	42.00
Thuốc Ci-gà			id. 2000 gói 10 điếu	id.	90.00			
Bordeaux	10.000 điếu	80.00	Dollar 1000 gói 20 điếu	id.	67.00	Bột		
Luxembourg	100 điếu	5.50	id. 2000 gói 10 điếu	id.	77.00	Lion vert	50 bao	5.10
			Divya 1250 gói 20 điếu	id.	110.00	Lion bleu	id.	4.85
			Egyptiennes marque Dubec	id.	2.50	Gambier	1 tạ	12.00
			id. Clysmo	id.	2.20	Vert, bleu, rouge et noir	id.	4.25

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

Nghiêm
phẩm, qu
kính bằ
thiếu bằ
lâm kinh
mậu-Tử
Trước
yên tư rằ
năm ngo
giao cho
của qua
Những cá
về quan t
ây tính ấ
ruồng th
nhiều và
cách ít là
yên nói r
việc ấy. N
vội ông q
ràng: Ng
của quan
nói về vi
khí độ qu
trình quan
đạo tối x
thầy nha
Nay lại
Quảng y
Đan đ
ề châu T
nhập t
tôi phải l
làng ấy, m
đã gần đ
tỉnh ấy c
ấy tư gi
biên tôi l
đem nap
Các vi
tháng m
lĩnh qu
tr dó th
tr giấy ch
vội ông q
điền ba x
Việc c
sở-thu
những m
tr cho t

GỠI BẠC

ur vi kê ra sau này, vì có trả tiền mua nhứt-trình cho Bôn quan mà lo đốu nh

TEXTE N° 9

Nghiêm-văn-Mỗ, hàm chánh lục phẩm, quyền Quản đạo, đạo Hải-ninh kính bằn quan phụ chánh, Thái tử thiếu bảo, Võ-hiền-điện Đại-học-sĩ, làm kinh lược sứ Bắc-kỳ, trước Duyệt-mậu-Tử biết rằng:

Trước tôi tiếp tờ quan tỉnh Quảng-yên tư rằng, ngày tháng mười một năm ngoài, quan Công sứ tỉnh ấy có giao cho một bôn sao tờ nghị định của quan Toàn quyền nói rằng: Những các xã có mỏ than ở Cái bầu về quan tỉnh Quảng-yên cai trị. Lúc ấy lính ấy đã tư cho tôi làm sổ thuế ruộng thuế đình mấy xã ấy là bao nhiêu và giao sang cho lính ấy. Nhưng cách ít lâu lại thấy quan tỉnh Quảng-yên nói rằng: Nha quan lớn tư về việc ấy. Nhân thế tôi muốn nói truyện với ông quan tư, thì ông quan tư nói rằng: Ngài chưa được giấy công văn của quan công sứ tỉnh Quảng-yên, nói về việc ấy, vì các cơ ấy cho nên khi đó quan tỉnh Quảng-yên đã có tờ trình quan lớn mà xin quan lớn tư cho đạo tôi xét việc ấy, nhưng mà chưa thấy nha quan lớn trả lời.

Nay lại thấy quan công sứ tỉnh Quảng-yên nói rằng: ba làng gọi là Đại-độc, Cầm-phổ và Quảng-hương về châu Tiên-yên-Đạo tôi thì lấy sáp nhập tỉnh Quảng-yên cai trị và biểu tôi phải làm liền sổ thuế đình điền ba làng ấy, mà nộp cho tỉnh ấy. Vả lại nay đã gần đến vụ thu thuế, cho nên quan tỉnh ấy có nói với quan Công sứ tỉnh ấy tư giấy cho quan tư coi đạo tôi mà biểu tôi làm liền sổ thuế đình điền mà đem nộp cho tỉnh ấy thì hành.

Các việc ấy thì hôm mồng mười tháng mười một năm ngoài, tôi đã trình quan lớn mà chưa thấy trả lời, từ đó thì lính Quảng-yên ba bốn lần tư giấy cho tôi và cũng nói truyện với ông quan Tư về việc thuế đình điền ba xã ấy.

Việc cải sáp các làng cùng việc giao sổ thuế đình điền là việc quan trọng, nhưng mà chưa có giấy của quan lớn tư cho tôi, thì tôi không dám làm.

Vậy tôi xin bằn quan lớn việc ấy có nên nghe tỉnh ấy hay không? thế nào xin quan lớn truyện cho tôi theo.

Nay kính bằn.

Explications sur les phrases du dialogue

Mỗi ngày nhà anh
Chaque jour votre maison, votre famille
vừa ăn uống vừa
soit (en) manger et en boire soit
chí phi các khoản
en dépenses pour différentes choses
phi hết bao nhiêu?
dépense en tout combien?

Khoản 款 pronominal des affaires, des occupations, sert à désigner les articles d'un texte de loi, d'un décret, d'un arrêté: les paragraphes d'un ouvrage.

Khi quan lớn ăn cơm
lorsque vous avez pris votre repas
quan lớn có hay
vous est-ce que vous avez l'habitude de
ăn đồ tráng
manger des objets (aliments) (pour rincer
miệng không
la bouche ou non

Xơi, manger, a le même sens que ăn; mais s'emploie, par politesse, de préférence ce dernier.

Khi người ta ăn đầy bụng
Lorsque on manger plein son ventre
thì hóa ra thế nào
alors il advient comment

Ăn đầy bụng, manger plein son ventre, être atteint d'indigestion. Dans ce dernier sens on fait quelquefois précéder l'expression du mot Bệnh, maladie: bệnh ăn đầy bụng, indigestion.

Một miếng đồ ăn là
Une bouchée de nourriture est
le bol alimentaire
những đồ ăn nhai rồi
(formée par) les aliments déjà mâchés
tụ lại ở trên lưỡi mà
réunis au dessus de la langue et que
người ta nuốt một cái cho
l'on avale en une fois de façon
hết
à finir, de façon complète

Một miếng đồ ăn, désigne bien la bouchée, c'est-à-dire les aliments, se trouvant ensemble dans la bouche — Il signifie également bouchée dans le sens de quantité d'aliments pouvant être introduits en une fois dans la bouche: une bouchée de viande, une chique de bétel, etc... Toutefois les explications qui, dans la phrase, suivent cette expression ne laisse pas de doute sur la nature du miếng đồ ăn dont il s'agit.

Muốn cho mau
Si l'on veut faire en sorte d'activer
tiểu khô
la dissolution (des aliments) éviter
trễ thì phải
de la ralentir alors il faut
tránh những việc gì
éviter, s'abstenir de quelles choses

Muốn cho mau tiểu khô trễ
Khỏi trễ constitue une redondance qui précise le sens de muốn cho chóng. A propos du mot tránh nous donnons le proverbe suivant: tránh nơi lưới thỏ mắc vòng bẫy chèo? éviter le piège tendu au lièvre et tomber dans celui tendu au chevreuil: tomber de charybde en scylla. Le mot chèo est un terme cochinois.

Người nào mệt đi tiểu tiện
Quiconque étant malade urine
có được nước trong
peut-il obtient-il de l'eau claire (de l'urine claire)
không?
ou non?

Không, trong khi
Non, lorsque, (au cas de)
mệt thì người ta
on est malade (maladie) alors on
hay đi đại đỏ như
habituellement urine rouge comme
nước vang
de l'eau de vang

Tiểu tiện, petite commodité, trung tiện, moyenne commodité, pet; đại tiện, grosse commodité.
Le Nước vang est une teinture de couleur rouge que l'on obtient en faisant infuser l'écorce du vang ou sapan, variété de bois de teinture originaire du Japon.

Table with 2 columns: item and price. Items include 1 tá, hộp, 4 ve, ve nhỏ, 0 ve, 10 ve, id., 18 ve, ve nhỏ, id., id., 16 ve, 18 ve, bao, id., 4g, id.

vấn giùm Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt-trình Lục-tĩnh-tân-vấn giùm

THƠ TÍN VANG LAI

(Petites correspondances)

Valenciennes (Nord)

Tôi kính lời cho ông hay rằng tôi cho thuốc Dragées Rabuteau là hiệu nghiệm, vì tôi đã có thấy quan lương-y Pinard thử thuốc ấy và thí nghiệm tại nhà thương « La charité ». Tôi lại thường khuyên thiên hạ dùng thuốc Dragées Rabuteau, vì tôi quyết chắc rằng nó là một vị thuốc rất hay. Tôi làm việc tại nhà thương « Hôtel Dieu » và tôi có cho nhiều người bệnh uống thuốc ấy thì cũ thầy đều dăng mạnh giỏi.

Quan lương-y D... ký

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dăng, chủ tiệm là G. RENOUX nhưt hạng bác-tế-sư. Saigon, trước rạp hát tây và ta. (tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy binh, môn bãi số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giầy xe lửa lớn.

HÀNG TÀU LỤC-TÍNH

(Service des Messageries Fluviales de Cochinchine)

Đường Bangkok

Tàu Donai chạy Vendredi 11 9 15-giờ chiều

Đường Cao-man

Tàu Namvian chạy 25/8 Mardi 9 giờ tối.
• Mekong chạy 27/8 Jeudi 9 ..
• Attalo chạy 29/8 Samedi 9 ..

Đường Lue-tinh

Tàu Hannu chạy 24/8 Lundi 9 giờ tối.
• Feis. Garnier chạy 26/8 Mercredi 9 ..
• Annam chạy 28/8 Vendredi 9 ..

Đường Battambang và Angka

Tàu Mekong chạy 27/8 Jeudi 9 giờ tối.

Đường Lào

Tàu Namvian chạy 25/8 Mardi 9 giờ tối.
• Attalo chạy 29/8 Samedi 9 giờ tối.

Đường Cap & Baria

Tàu Namky 23/8 Dim. 6 giờ 1/2 sớm
• • • • • 24/8 Lundi 9 ..
• • • • • 25/8 Mardi 9 ..
• • • • • 28/8 Jeudi 9 ..
• • • • • 28/8 Vend. 9 ..
• • • • • 29/8 Samedi trưa 12 giờ

Đường Tâyninh

Tàu Khmer chạy 27/8 Jeudi 8 giờ tối.
Saigon, le 22 Août 1914.
P., le Directeur de l'Exploitation.
MARGUERIE.

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

LECTURES FRANÇAISES ông Carrère soạn, gồm nhiều chuyện hay và cớ lịch. Trước hết mới về nước Langsa so khai cho đến lúc thành trị bấy giờ, sau hơn một trăm bài đủ các thứ chuyện khoa nghệ ngữ.

Giá 1 \$ 00
Liên gói 0 10

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Langsa ba quyển.

1. Sơ khai nước Annam.
2. Đời nhà Ngô tới Nguyễn.
3. Đời Nguyễn tới Đại pháp.

Giá mỗi cuốn 0 \$ 85
Liên gói 0 02

TRONG MẤY XỨ THƯỜNG CÓ BỊNH RẾT THÌ NÊN DÙNG THUỐC QUINIUM LABARRAQUE VÌ VỊ THUỐC NÀY CHẶN VÀ TRỪ BỊNH RẾT HAY LÂM



Mỗi khi ăn cơm rồi, sống một ly nhỏ thuốc rượu Quinum Labarraque, thì đủ mà làm cho người đau rất nặng trở nên mạnh giỏi như thường. Bệnh đau trầm trệ cũng là mất máu dùng nó cũng hay. Rét thể nào uống nó vô cũng phải hết. Hễ dùng thuốc thì đừng có lo bình trở lại nữa.

Bởi thuốc Quinum Labarraque trị được nhiều bệnh trầm trọng và nguy hiểm, cho nên Thái-y-viện, Paris có ban khen cách dọn thuốc này và khuyên cả hoàn-câu khá dùng lấy nó, hữu ích lắm. Thuốc này chẳng có thuốc nào mà được lời khen ngợi như vậy.

Vậy thì mấy người nào yếu, người nào đau, cũng là làm việc mệt mỏi, con trai dậy mẩy sớm, con gái ốm o, đờn bà mới hồi bép, già cả làm cộm khó mua thuốc này mà

uống thì chắc sao sao cũng dăng loại chi. Rượu Quinum Labarraque dăng lắm, vì bởi tinh-ba của nó là Quinquina, không dăng làm sao dăng. Phải biết rằng: hễ dăng chừng nào thì càng linh nghiệm chừng này, thuốc dăng đã tắt, đừng có thầy vậy mà sợ.

Quinum Labarraque này tiệm thuốc nào cũng có bán. Giá nửa chai lớn 1 \$ 40, còn 1 chai lớn nguyên thì 2 \$ 70.

Bên Đại-pháp thì có trữ tại Maison Frère, đường Jacob, môn bãi số 19, tại kinh-đô Paris, còn bên Đông-dương thì có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dăng, chủ là ông G. Renoux, nhưt hạng bác-tế-sư. Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là Solirene, Chợ-lớn.

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Phải **bệnh táo** (bón) **de constipation.**
 Khi **thì** **nên** **làm** **việc gì.**
 alors il convient de faire quelle chose.
Nên **uống** **thuốc xổ**
 il convient de boire un purgatif
và **uống** **nhều** **nước**
 et boire beaucoup de liquide
để **cho** **lông** **phần**
 de façon à liquéfier, amolir les selles
và **nhuận** **trường.**
 et humecter l'intestin.

Táo, sec, aride; đi táo être constipé; avoir des selles sèches, dures.

Cũng **có** **khí**
 Également il y a des fois
không **kiến** **được.** **bởi** **vì**
 qu'ils ne peuvent s'abstenir, parce que
nhều **khí** **phải** **xem**
 souvent il faut ils doivent regarder

thật **kỹ** **những** **đồ** **phần**
 avec beaucoup de soins les selles
của **kẻ** **đau** **rối** **mới**
 des personnes malade ensuite seulement
ké (viết ra) **đơn** **Được**
 il peut délivrer (établir) l'ordonnance.

Cho đơn thuốc, établir une ordonnance médicale. Kế 計 noter, énumérer (les médicaments qui entrent dans une potion, avec indication de leur poids, de leur volume : cho lượng vị thuốc). — *Vị thuốc, médicament.*

khí **thèm**
 lorsque on convoite, on a envie
đồ **ăn** **ngon** **hay** **là** **khí**
 d'un aliment savoureux ou bien lorsque
nhơn (độc) **giọng**
 (on éprouve) des chatouillements à la gorge
buồn **mửa**
 et qu'on) a envie de vomir.

Nhơn (độc) giọng.—*Nhơn* signifie littéralement avoir des nausées, et *giọng* désigne la gorge et tout ce qui s'y rapporte : goût, saveur, gosier, timbre de voix, *Nhơn giọng*, nausée qui traverse la gorge, qui l'affecte, l'irrite, y fait éprouver un chatouillement, un dé-mangeaison.

Corrigé et explications des Exercices

THÈME N° 1.—Hôm qua tôi đi ăn cơm dạo, người ta dọn cơm đồ ăn tầu lộn với đồ ăn an-nam và có một vài món đồ ăn tây nữa. — Một tuần lễ nay tôi đau răng, không nhai được chỉ nuốt chửng (trộn), không biết miếng gì là ngon. — Người ta ăn cơm rồi hay đi bách-bộ (qua lại) làm cho đồ ăn nói mau tiêu hóa — Đã lâu nay tôi yếu bụng quá, ăn không tiêu, chỉ thấy no cả ngày; người ta biểu tôi uống cà phê và rượu cô-nhát nhưng mà cũng không thấy đói — Các chất hiệp lại với nhau mà thành ra thân thể người, cho nên người ta phải dùng các cách chất để dưỡng-sinh mới được. — Các thứ chua hay sinh tân-diệt (nước dãi) cho người ta, cho nên người ta thấy chua thì hay chảy nước dãi.

Hôm qua **tôi** **đi** **ăn** **cơm** **thết.** (dãi)
 Hier j'ai été reçu à déjeuner (ou à dîner)
người **ta** **dọn** **cơm** **đồ** **ăn**
 on avait préparé un repas d'aliments
tầu **lộn** **đồ** **ăn** **an-nam**
 chinois mélangés à des aliments annamites
và **có** **một** **vài** **món**
 et il y avait quelques plats
đồ **ăn** **tây**
 d'aliments européens, français.

Đi ăn cơm thết (ou thết), être reçu à déjeuner ou à dîner. Recevoir quelqu'un à dîner se dit mời ăn cơm on thết đãi.

Dọn cơm, préparer le repas, ordonner le repas, en déterminer la composition. Dọn bàn, dresser la table, mettre le couvert.

Hầu bàn, servir à table.
Đồ ăn désigne d'une façon générale les aliments qui entrent dans la composition du repas, ainsi que le repas, lui-même : tandis que *món đồ ăn* désigne chaque plat pris séparément.

Một **tuần** **lễ** **nay**
 Il y a une semaine, depuis une semaine
tôi **đau** **răng,** **không** **nhai** **được,**
 je souffre des dents, je ne puis mâcher,
chỉ **nuốt** **chửng,** (trộn) **không** **biết**
 je ne fais qu'avalier sans écraser je ne sais, je ne trouve
miếng **gì** **là** **ngon**
 aucun ne bouchée qui soit savoureuse.
Đã **lâu** **nay** **tôi** **yếu** **quá**
 Depuis longtemps je suis très faible du ventre,
 j'ai le ventre affaibli, fatigué

ăn **không** **tiêu,** **chỉ** **thấy**
 je mange sans digérer, je ne (fais que) me sentir
no **cả** **ngày** **người** **ta**
 rassasié tout le jour on
bảo **tôi** **uống** **cà** **phê** **và**
 m'a conseillé boire du café et
rượu **cô-nhát,** **nhưng** **mà** **cũng**
 du cognac, cependant également
không **thấy** **đói**
 je ne me sens pas affamé.

Le sens propre de *mách* est *renseigner, dénoncer, accuser, faire un rapport contre quelqu'un, moucharder*; mais dans cette phrase il est employé comme synonyme de *báo*, dire, conseiller.

Café, cô-nhát, reproduction annamite des mots *café* et *cognac* Le mot *rượu* qui précède *cô nhát* signifie alcool et se place devant tous les noms d'alcool ou de boissons alcoolisées : *rượu chát, vin*; *rượu bia* bière *rượu đờ-sanh, absinthe*, etc...

các **thứ** **chua** **hay**
 Toutes les sortes d'acide habituellement
sinh **tân** **dịch**
 produisent, font naître la salive

cho **người** **ta,** **cho** **nên**
 pour l'homme, chez l'homme, c'est pour quoi
người **ta** **thấy** **của** **chua**
 (quand) on voit des choses acides
thì **hay** **chảy** **nước** **dãi**
 alors habituellement il coule de la salive

Tân dịch 津液 salive, expression sino-annamite, terme de médecine.
Của chose, objet.

VERSION N° 1.—D'après la coutume annamite, à l'occasion d'une cérémonie rituelle, on offre un plateau contenant des présents: du riz glutineux et du porc. Après l'avoir présenté (sur l'autel), on les remporte. Les esprits en profitent-ils, je n'en sais rien. — J'ai vu un homme mangé à lui-seul toute une tête de porc. L'appétit de cet homme s'expliquait par ce fait qu'il digérait la nourriture aussitôt après l'avoir avalée. — Ceux qui mangent des crudités et des mets froids sans être incommodés, ont un organisme d'une vigueur extraordinaire. — Beaucoup de végétariens se portent mieux que les personnes qui se nourrissent de chair; cela prouve que la santé dépend de la richesse du sang (et non des aliments que l'on absorbe). — La respi-

Mỗi nhà, thợ giầy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-vấn giùm

Thuốc chữa bệnh đi ta là
riệu bạc hà,
(de Ricqlès)
Lấy vào một chén nước
chè nóng, pha bạc hà
Ricqlès
vào rồi uống thì chừ được
việc đi ta và giức dần
mấy sốt.



茲有英列薄荷水主治
瀉症及溫熱頭痛甚是
神效飲法取茶水濃一盞
八夷列薄荷水少許服之
即愈

Có trừ tại tiệm thuốc RENOUX, bảo chế y khoa tân-sĩ nhưt hạng
bảo chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

BANQUE DES VALEURS

(Phần hùn cò ngân hàng)

Tổng-lý nũ-danh H. M. STOLL

Đường me sông QUAI FRANCIS-GARNIER,
môn bài số 10, Saigon

Chư-tôn cò lẽ chưa rõ chữ khoán-cò nghĩa là gì, ra
làm sao, và phần-hùng cùng tri-khoan là gì? cò lẽ
chư-tôn cũng không hiểu mấy bằng hùn hiệp buôn
bán này nhiều thứ giấy khoán-cò ra làm sao?

Chư-tôn cò lẽ không rõ rằng bạc của chư-tôn tiền
tận chất lót được 100 \$, 200 \$ hoặc 300 \$ đủ mà làm
cho chư-tôn đăng hùn vào các hãng Langsa, như là
Hãng lâu đồ chay biền, Hãng tau đồ chay sống, Hãng
đất rợu Đông-dương, Hãng nước và đèn khí, Hãng
lập rợu Suzannah, Xa-trách, Hãng cùm-cổ nhà đất
vân vân. Và cũng đủ làm cho chư-tôn hùn lớn vậy.

Ấy vậy Hãng-bạc hiệu Banque des Valeurs sẽ trợ
lực cùng chư-tôn mà cắt nghĩa rõ ràng cho chư-tôn
hiểu. Hễ ngày nào chư-tôn đã hiểu cách hùn hiệp rồi
thì Hãng-bạc ấy sẽ giúp chỉ chỗ chắc cho chư-tôn
hùn, và sẽ coi chừng các việc cho khỏi thất phát thiệt
hại cho chư-tôn.

Lâu nay chư-tôn cũng đã nhiều khi ng- người ta
muốn lập cách chánh-trị tương tự như vậy. Ấy vậy cò
sự chỉ làm cho người Langsa cùng người Annam
trương-y tương-y hùn cho bằng sự hùn hiệp mà
thâu lợi quyền cho nhau trong lúc-chau này.

STOCK HÀNG NÀO CÒ BÀN	NĂM nào lập hàng	CAPITAL NOMINAL Vốn định hùn	CAPITAL APPELÉ Vốn đã thâu vào	NOMBRE D'ACTIONS SỐ PHẦN HỖN	VỐN hùn mỗi hùn	DERNIER DIVIDENDE mỗi hùn chia lần chót được	COURS GIÁ BÁN
Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (1^{er} Août 1914)							
						DERNIER COURS	
Societe Agricole de Suzannah.	1907 150.000 \$ 1909 150.000 \$ 1910 285.000 \$ 1910 400.000 \$		Piastres 300.000 " 265.000 " 400.000 " 35.000 obligations	3.000 2.650 4.000 350	Piastres 100 " 100 " 100 " 100		115 92 90
Société des Plantations d'Hevéas de Ka-trách.	1910 35.000 obligations		France 2.300.000	23.000	France 100		90
Société des Plantations d'Anoec	1911 " 1.000.000 1912 " 1.000.000		" 1.500.000	20.000	" 100 " 100		90
Société des Caoutchoucs de l'Indochine.	1910 " 3.000.000 1913 " 3.800.000		" 1.500.000 " 3.574.550	30.000 38.000	" 100 " 100		
Société des Hévéas de Tay Ninh	1910 Piastres 120.000		Piastres 120.000	1.200	Piastres 100		
Cie Caoutchoutière de Gián-nhan.	1910 " 126.450		" 94.031 "	2.529	" 50		
Société générale des Hévéas du Donai.	1899 France 300.000 1900 " 700.000 1909 " 1.000.000		France 1.000.000	600 1.400 2.000	f. 500 Ex. C. 15 " 500 C. 2	frs. 41 pour 1913	630
Société Immobilière de l'Indochine.	1909 " 2.000.000 1911 " 1.000.000		3.000.000	12.000	Fr. 250	8 o/o pour 1913	Marseille 332
Cie de Commerce et de Navigation d'Éto-Or.	1894 Piastres 400.000		Piastres 400.000	800	f 500 L. C. 14	12% pour exercice Clôurant 30/6/11	300
Rizerie Orient.	1884 Piastres 225.000		Đã thối vốn lại rồi.	225	Amertis L. C. 1	4% "	1.800
Rizerie Union.	1908 France 500.000		France 500.000	5.000	f. 100 Ex. C. 6	10 frs. pour 19 3	Marseille 199
Société Commerciale française de l'Indochine (Rauzy et Vihé).	1910 " 1.000.000 1909 " 500.000 1908 " 2.000.000 1910 \$ 250.000 obligations		" 475.000 " 500.000 " 2.000.000 Piastres 250.000	2.000 1.000 20.000 2.500	France 500 " 100 \$ 100	5% pour premier exercice 30 frs. pour 1911 6 0/0 pour 1912 8 0/0 pour 1913	
Rizeries Indochinoises (Halphong).							
Société d'Oxygène et acétylène d'Ext-O rient.							
La Bienhoa Industrielle et Foyestière.							100
Tại Paris: giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (2 Juillet 1914)							
Cie Française Tramways Indochine.					f. 500 Ex. C. 14	50 fr. pour 1913	Francs 730
Société des Eaux et Electricité de l' I. C.					" 500 Ex. C. 24	" 50 "	" 830
Messageries Fluviales de Cochinchine.					" 100 frs.	" 20 "	" 208
Banque de l'Indochine.					" 500 - 125 p.	" 55 "	" 1.467
Charbonnages du Tonkin.					" 250 Ex. C. 26	" 80 "	" 1.760
Messageries Maritimes.					" 250 " 3	" 12.50 "	" 145
Chargeurs réunis.					" 500 " 64	" 35 fr. "	" 551
Union commerciale indochinoise.					" 500 L. p.	" 17 0 "	" 258
Distilleries de l'Indochine.					Paris (L. C. 1)	" 75 fr. poi r 1913	45 50
Société Indochinoise d'Electricité.					" 500 Ex. C. 28	" 50 "	" 420
Société des Ciments Portland de l'Indochine.					" 500 " 11	" 45 "	" 1.020
Cie de Commerce et de Navigation E.-O. . .					" 500 " 11	" 50 "	" 970
					Paris " 9	" 9 25 "	" 165
					" 250 " 8	" 25 "	" 346

Mỗi nhà thơ giá y thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-vân giùm

VALEURS

gán hính

H. M. STOLL
FRANCIS-GARNIER,
Saigon

hướn-cổ nghĩa là gì, ra
trái-khoan là gì? có là
y hăng hún hiệp buôn
-cổ ra làm sao?
g bạc của chur-tên tiện
hoặc 300 \$ đủ mà làm
c nằng Langsa, như là
lâu để chạy sông, Hăng
nước và đèn khí, Hăng
Hăng cầm-cổ nhà đất
chur-tên hún lớn vậy.
que des Valeurs sẽ tro
là rừ ràng cho chur-tên
hiệu cách hún hiệp-tri
chủ chắc cho chur-tên
cho khỏi thất phát thất

hiệu khi ng - người ta
ng-y tư n-y. Ấy vậy có
gĩa cũng người Annam
hông sự hún hiệp mà
ng Lạc-chân này.

Table with columns: COURS, GIÁ BÁN, DERNIER COURS, Fr., Marselle, etc.

ration est une chose de première nécessité, il faut donc laisser autour des habitations une grande cour qui permette le renouvellement de l'air ; c'est à cette seule condition qu'on peut se maintenir en bonne santé.

Tục annam

D'après la coutume annamite

cúng tế

(quand) on offre en sacrifice

cỗ bàn

un plateau chargé de mets (comprenant) xôi heo

du riz glutineux du porc

bưng lên rồi lại bưng xuống,

on l'offre ensuite on l'enlève, on l'emporte,

không biết qui thần

on ne sait pas, je ne sais pas (si) les esprits

ham-hương không.

en jouissent ou non.

Cỗ bàn, table ou plateau chargé de mets, dressé, servi.

Bưng présenter à un supérieur, au génie, etc... un objet placé sur les deux mains. Len indique l'action, le mouvement que l'on fait en présentant ce objet. - Bưng xuống, exprime le contraire de bưng lên, c'est l'action d'emporter, d'enlever ce qu'en avait précédemment offert.

Qui thần, les esprits en général.

Ham-hương 歡享 jouer, profiter bénéficié d'une chose.

...Bờ vì nuốt khôi cỗ nó
...Parce que avalé dépasser son cou son gosier

tiêu hóa liền

la digestion s'opère immédiatement.

...Mà không...bao giờ thấy

...El jamais on s'aperçoit

dây bụng : những người ấy

qu'elles aient une indigestion ; ces personnes

ti vị khỏe biết là

(ont) la rate l'estomac robustes ou

thế nào.

ne sait à quel point.

Ti vị 脾胃 rate et estomac. Ce sont d'après la médecine chinoise les deux organes qui régulent et assurent la digestion. Cette théorie est inexacte, nous savons, en effet qu'il existe d'autres organes exerçant un rôle dans la digestion. Nous devons considérer l'expression ti vị comme une énumération incomplète et traduire par les organes ou l'organisme.

Phần nhiều người

Une part nombreuse des personnes

ăn rau khô hơn

mangeant des légumes sont plus fortes que

người ăn thịt

les personnes mangeant de la chair,

thế thì người ta khỏe yếu

ainsi donc on est fort ou faible

chỉ tại khí huyết

ce n'est que à cause du sang

mà thôi.

seulement.

Khi huyết, le sang ou encore le sang et les différentes humeurs du corps.

Người ta thở ra hút vào là

(Pour) l'homme la respiration est

một sự cần nhứt.

une chose de première nécessité

cho nên làm nhà

c'est pourquoi (Quand on construit une

maison

nên để sân rộng

il convient de laisser une cour large

thì hút được nhiều

alors on peut respirer beaucoup

không khí, mới được

de air, alors seulement on obtient

khỏe mạnh luông.

de se bien porter toujours.

THEME: N° 2. - Các xã Nước-nam (bài

thảo). - Số người kỹ-mục và lý-dịch trong

một làng cùng với chức dịch của những

người ấy thì tùy theo những sự sau này :

số dân đinh lớn nhỏ, việc công dân ít hay

nhieu, dân phú qui hay là bần tiện và nhứt

là những tục làng.

Những người mới làm kỹ mục hay là lý-

dịch thì những người kỹ mục đương thì

tùy khuyết và tùy số dân thêm lên mà cứ

lần lần những người ấy ra.

Những việc công thì kỹ mục nhóm lại ở

tại đình-mà bàn. Ở trong đình ấy người ta mở

cuộc hát hay là làm nhà khách cho các

quan đi kinh lược và các bực qui nhơn đi

qua.

Số người kỹ mục và

Le nombre des kỹ-mục et

lý-dịch trong một làng

des lý-dịch dans un village

cùng với chức dịch

ainsi que les attributions

của những người ấy thì tùy theo

de ces individus alors dépendent de

những sự sau này :

ces choses suivantes : le nombre

dân đinh lớn

des habitants (selon que) il est grand

nhỏ, việc ông

(ou) petit, les affaires publiques

dân it

des habitants, du village (selon que) elle

hay nhiều

ou bien beaucoup les habitants

phú qui

(selon que) ils sont riches honorés.

hay là bần tiện

ou bien pauvres de condition humble

và nhứt là tục làng.

et surtout les coutumes du village.

Chức dịch, 職役 attributions. Chức

職 fonction, charge publique, travail,

profession devoir à remplir, devoir d'une

charge ; dịch 進 marcher, avancer, s'a-

vancer, suivre un chemin, progresser, et,

par extension, suivre un règle, imiter un

modèle.

Le mot français attributions peut encore

être traduit par quyền phép.

Toutefois l'expression Chức dịch révé-

l'expression Chức dịch révé-

mieux l'idée contenue dans le mot attribu-

tions. On entend en effet, par attributions

non seulement le pouvoir qu'on exerce en

vertu de la charge dont on est investi mais

aussi les devoirs que cette charge impose.

Cette double idée de pouvoir à exercer et

devoir à accomplir est contenue dans l'ex-

pression chức dịch tandis que termes quyền

phép ne renferment que la seule idée de

pouvoir.

Phú 富 riche, opulent ; - qui 貴 pré-

cieux, noble, illustre, riche, honoré, con-

sidéré. - Bần 貧 pauvre : tiện 賤 vil,

obscur, méprisable, de basse condition, de

condition humble.

Những người mới

Les individus (qui) récemment

làm kỹ-mục

remplissent les fonction de kỹ-mục

hay là lý-dịch thì

ou bien de lý-dịch a'ors

những người kỹ-mục đương thì

les kỹ-mục en fonctions

(au moment où les

nouveaux candidats se présentent),

Mỗi nhà thợ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

-văn giùm

CÓ MỘT MINH HANG NÀY TRỞ

TRONG CẢ ĐÔNG DƯƠNG

Bán các hàng đều là thượng hạng

Khi có mua phải nài người bán



MẤY HIỆU SAU ĐÂY

<p>APÉRITIFS</p>	<p>THUỐC RỜI</p> <p>MELIA</p> <p>THUỐC VẤN</p> <p>IGARETTES MARINA</p> <p>ALGER</p>	<p>RƯỢU CHAMPAGNE</p> <p>CHAMPAGNE EPERNAY</p>	<p>RƯỢU COGNAC</p> <p>COGNAC</p>	<p>RƯỢU CỐ BỘT</p>	<p>DẦU THƠM</p> <p>NUILE IMPÉRIALE</p> <p>HIỆU CON HỒNG</p> <p>CHI MÂY MÂY</p> <p>BEST COTTON</p>
------------------	--	--	----------------------------------	--------------------	---

SAIGON. — 34, ĐƯỜNG CHARNER 34. — SAIGON

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỐC SÔNG VÀ LÀN XE MÁY TẠI THÀNH St-Étienne

Mà Thời

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở Đường Catinal số 36

Có Bán SÔNG đủ thứ và đủ kiểu, BÌ, THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin để thư như vậy: M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinal.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

NỮ-TÁC, ông P. Trương-vinh-Kỳ in lại rồi.
Sách để dạy đờn bà con gái. Ai cũng biết danh tiếng ông đốc. Hãy mua mà coi thì rõ.

Giá	0 \$ 25
Tiền gửi	0 04

NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

Bà các **KIỀU CHỮ** có **THỢ KHẮC CHỮ** vẽ đá khéo, và **THỢ VẼ TÀI**; để in sách, thơ, cùng thiệp văn vận. Kiểu cách nào đều làm được hết.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

KIM-VÂN-KIỀU, ông P. Trương-vinh-Kỳ in lại rồi.

Không hình	1 \$ 00
Có hình	2 00
Tiền gửi	0 10

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

tây **khuyết** **và** **tùy**
survent les vacances et suivant

số **dân** **thêm lên**
le nombre des habitants qui augmentent

mà **cử** **lần lần**
pour élire au fur et à mesure

những người ấy **ra**
ces individus pour remplir (ces fonctions les nouveaux candidats).

Những việc **công**
Les affaires publiques

dân **thì** **kỳ mục**
des habitants (du village) alors, les kỳ mục

hợp lại **ở tại** **đình**
se réunissent à la maison commune

mà bàn. **Ở trong** **đình ấy**
pour délibérer. Dans cette maison commune

người ta **thờ** **Thành-hoàng**
on vénère le génie tutélaire

cũng **có khi** **người ta**
de même parfois on

dùng **mở**
se sert (de la maison commune pour) ouvrir

cuộc hát **hay là** **làm**
des pièces de théâtre ou bien (pour) faire

nhà khách **cho**
une maison d'étrangers pour

các quan **đi** **kinh lược**
les fonctionnaires qui vont en tournée

và **các** **bực**
et toutes les catégories

quí nhân **đi qua.**
d'hommes distingués qui passent.

Il est à remarquer que le texte annamite des trois premières lignes du dernier paragraphe n'est pas une traduction littérale du texte français. Cet écart est causé par l'emploi qu'on ne pouvait éviter du mot *đình*, nom de la maison commune qui est en même temps le temple où l'on rend le culte au génie tutélaire du village. Il n'était pas impossible de traduire la phrase française telle qu'elle est présentée mais il eut fallu pour cela, recourir à une tournure longue et embrouillée qui alourdirait la phrase et ne serait peut-être pas comprise.

Thành-hoàng 城皇 que l'on fait souvent précéder de titre de *ông*, désigne le génie tutélaire du village, le dieu ou l'esprit protecteur de la cité. Ce dieu, la plupart du temps n'est qu'un ancien bienfaiteur de la

ville ou du village que les habitants, par reconnaissance ont élevé à la dignité de dieu tutélaire. Ce titre lui est donné par l'empereur, sur brevet. Comme les mandarins en service, il est susceptible d'avancer en grade. Cet avancement lui est généralement octroyé à l'occasion d'événements importants, tels que l'événement d'un nouveau monarque. Enfin il peut ressentir les effets du mécontentement du village qu'il est chargé de défendre s'il ne remplit pas sa mission au gré de ses protégés. Ceux-ci peuvent même le destituer et le remplacer si, d'après eux, il le mérite.

Chèo jouer une comédie, donner une représentation — *Phường chèo*, troupe de comédiens — *Cuộc hát*, représentation avec chant.

Đi kinh lược, aller en tournée d'inspection, — *Quan kinh lược* Inspecteur général et non *vice roi*, ainsi qu'on le traduit généralement. *Kinh lược* 經路 passer par, traverser ; *lược* 路 limites. *Đi kinh lược*, passer par les limites de son territoire, inspecter les différents centres administratifs situés dans ce territoire.

VERSION N° 2. — Lettre. — Monsieur, je suis le Nê Lê-van-Quê, lettré temporaire à la délégation de Hà-nam qui a sollicité un emploi de *Lại-mục*. Ayant reçu de vous l'invitation de venir vous trouver au commencement du mois d'octobre courant pour que vous puissiez vous occuper de ma nomination à cet emploi, j'ai n'ai pu l'obtenir. Tout dernièrement, M. le délégué a écrit à la Résidence supérieure pour rappeler la demande que j'ai formulée.

Profitant de cette journée de dimanche, je suis venu vous voir, mais vous étiez absent de chez vous. Devant reprendre mon service demain, je ne puis attendre votre retour.

Dans ces conditions, j'ai recours à mon ami Lê-đình-lâm pour vous faire parvenir cette lettre et vous offrir un vase ancien que je vous prie de vouloir bien accepter. Dimanche prochain je me représenterai chez vous; (en attendant), pensez, je vous prie, à ma demande.

Si vous avez des communications à faire, veuillez les adresser à mon ami qui me les les transmettra.

Sincères remerciements,

Tôi là Lê-van-quê kỹ-lục
Je suis Lê-van-Quê lettré

phụ biện ở tòa quan Đại-lý
temporaire au bureau du Délégué

Hà-nam, tôi có đơn
de Hà-nam, j'ai (formulé) une requête

xin bỏ
demandant à être nommé

làm lại-mục
pour remplir les fonctions de lại-mục

Khi trước quan lớn biểu tôi đến
Précédemment vous m'avez dit arrivé

dầu tháng mười tây này
le commencement de ce dixième mois français (mois d'octobre)

lên
de monter (de me rendre auprès de vous),

ngài liệu
(que) vous vous occuperez

cho. Tôi đã xin
(de cela) pour moi. J'ai demandé

phép lên
la permission, l'autorisation de monter,

nhưng mà chưa được phép
mais je n'ai pas encore obtenu l'autorisation

đi. Vừa rồi quan Đại-lý
de partir. Dernièrement le Délégué

có tư lên quan trên mà
a écrit à l'autorité supérieure pour

nhắc lại việc ấy
rappeler, faire souvenir de cette affaire

cho tôi
à mon sujet.

Kỹ lục 記錄 secrétaire, copiste; désignation des lettrés indigènes: *cử nhân tú tài* etc... employés dans les bureaux de l'administration française. *Ký* 記 *signer*, écrire ;

勢 copier.

Nay nhưn
Aujourd'hui parce que, à cause que

ngày chúa nhật tôi có lên
(c'est) dimanche je suis venu

đề dâng vào hầu quan lớn.
pour pénétrer me mettre à votre disposition

Ngày chúa nhật, jour qui est le jour du maître, le jour du Seigneur.

Đầu, être au service du quelqu'un, se mettre à sa disposition, se présenter à lui pour recevoir les ordres qu'il peut avoir à donner ou lui rendre les devoirs qu'on lui doit, etc...

Thề tôi ma situation, ma condition, mon état et, par extension, mes occupations, mes fonctions. *Thề* est mis pour *linh* ou *thề* 錄 (en caractères).

(à suivre)

Mỗi nhà thơ giáo thiệp đều có nhận mua nhật trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm

A. — Tôi chẳng hề muốn dùng đèn dầu sáng: hanh hao quá! đốt lâu quá!

B. — Anh phải chịu trễ nải hơn tôi rồi! Tôi có thấy một kiểu đèn lóa mới chế, hiệu là đèn ÔTÔ, đốt dầu sáng mà chẳng lè hanh hao và đốt mau hơn đèn dầu hơi thường: kẻ cây quạt vào thì nó liền tắt, chằng có một nhỏ dầu nhều ra ngoài bầu. Đã vậy chằng hề ngột như mấy thứ đèn hiệu khác.



A. — Thiết có vậy sao anh?
 B. — Thiết quả như vậy. Đèn hiệu Ôtô đó có bán tại tiệm Lục-tính-khách-sang ở Saigon, đường Krantz môn bài số 4, trước ga xe lửa lớn. Anh muốn dùng thì gởi thơ cho M. Trần-quang-Nghiêm là chủ-sự Công-ty đó mà hỏi giá cả.

Tại nhà in ông P. H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Nordom. — SAIGON

TÒAN PHÁP CHỦ QUỐC-NGŨ,
 của ông Morel và Trần-phục-Lễ soạn, dạy đủ các pháp toán, cân lường vàn vàn.

Giá 0 80
 Tiền gởi 0 08

HÃY LÀM CHO HUYẾT TINH KHIẾT

THÌ PHẢI UỐNG THUỐC

“SALSEPAREILLE DE GRIMAULT & C^{ie}”

(Salsepareille Parisienne)

Thuốc “Salsepareille de Grimault & C^{ie}” đã hiệu nghiệm hơn bốn chục năm nay, bịnh ngoại khoa là ghê, nhọt, mục, v. v. đều chữa được cả, đáng làm cho máu tinh khiết.

Grimault & C^{ie}, ở đường Vivienne số 8, Paris, và trong các tiệm thuốc to có bán.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dăng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bảo-lễ-sư, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

TRƯỜNG SANH
 VẠN BỊNH
 HỒI XUÂN
 PHÂN NHƯỢC
 VI CƯỜNG
 NHỜ BỞI
 THUỐC RƯỢU
 HIỆU



ELIXIR GODINEAU

Có trữ tại
 tiệm thuốc
 Thượng-dăng
 chủ tiệm là
G. RENOUX
 nhứt hạng
 bảo-lễ-sư, SAIGON

trước rạp hát langsa

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vạn giùm

ÉT
& C^{ie}''
nghiệm
t, mục,
c có bản
nhật hàng
-Á, đường
n.



CHU' HU' BÁ TÒN

Dầu bởi bình hoạn mà hư mà tồn hoặc bởi cơ khác mà liệt mà ào, thì cũng một cách trị mà thôi. Máu hư gân hoại thì phải dùng vị thuốc bổ huyết bổ cân mà trị mới hết bệnh. Khi mình mua thuốc Pilules Pink mà uống thì chẳng những là đã bệnh mà lại ít tốn tiền. Và lại thiên hạ người ta đã uống lành bệnh thiên số rồi, nay mình uống cũng sẽ chắc lành mạnh. Chớ như mình mua thuốc giả mà uống, thì bệnh đã chẳng lành, mà phải mất tiền, tiền hết tật còn lấy làm 'hâm ức. Thuốc hoàn Pilules Pink trị bệnh dễ như trở tay, vì nó đã trị được bệnh hàng nghìn vàng-lai, vàng vàng ủa ủa v. v. cùng là các bệnh liệt nhược thì mấy bệnh sơ sơ nó trị như thần. Và lại thuốc này dễ uống, rẻ tiền mà mau lành bệnh.

PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tại tiệm thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50 : 6 hộp 17 quan 50.



nhà giấy xe lửa
giữm

PNEU-VÉLO



VỎ XE MÁY

nhỏ

Continental (Mékong)

CÁNG NHẦM SỎI BÉN CŨNG KHÔNG HƯ'

CONTINENTAL

CÓ BÁN NƠI MỸ TIỆM ĐẠI-DIỆN VÀ
TẠI HÀNG F. ENGLER & C^{ie}
Saigon — 2, Rue d'Adran

Usines à Clichy

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER 7, Boulevard Noredom. — SAIGON	
TỰ-VỊ langsa-annam, ông Trương-vinh-Ky soạn, in lại rồi có 1260 hình.	
Khống bia	8 500
Có bia	8 30
Lưng và góc bằng da	7 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chất vàng.	8 00
Người mua xin đính tên mình trên lưng sách	
Góng kỹ thi công	0 24
Tiền gởi.	

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER 7, Boulevard Noredom. — SAIGON	
ĐẠY TRỒNG ĐỪA CÙNG CÁCH LÀM ĐÀU , của ông Lan soon, bằng chữ quốc-ngữ. Tất hần ích cho những người lập vườn đừa, vì dạy đủ cách cũng chỉ chỗ nơi mua bán, giá cả, lại dạy đủ các cách cho thời thuận và những đừa hư hại khác.	
Giá	1 500
Tiền gởi.	8 10

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giữm

PILULES FOSTER

Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

福德氏秘製保腎丸

人身之血每三分鐘經過腎府
 一次俾血中之渣滓毒液棄諸
 腎府遺身之血清潔而純若內
 臟積毒有虧血中毒液蔓
 延偏體病恙迭出如頭暈目眩
 坐立不安夜不成寐沙淋石淋
 風濕癱瘓背痛腰痠四肢浮腫
 心悸怔忡皮黃肌瘦等症且腎
 病加劇迅速異常稍不經意即
 成不治之症福德氏秘製保腎丸
 (Pilules Foster pour les Reins) 內腎膀胱
 配製之器藥探選精良本草藥料
 服法日服四次用膳前後及臨
 睡時均可如大便閉結胸腹不
 舒宜先服福德氏秘製補血丸
 (Pilules digestives Foster) 一二丸如仍閉
 結可服三丸及大便通順為止

La Véritable Marque
(Etiquette jaune.)



PRIX: 3 fr. 50 le flacon; chez tous les pharmaciens.

Tại nhà in ông F. B. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordum. — SAIGON

TỰ-VỊ langan-anam, ông Trương-vinh-Ky
soan, in lại rồi có 1260 hình.

Không bia	6 500
Có bia	8 80
Lưng và góc bằng da.	7 00
Mà mềm đẹp lưng đính chữ vàng.	8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách
đóng kỹ lại để
Tiền gửi. 0 24

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

PHẢI DÙNG THUỐC BÒ VÀ TRỊ ĐÀM
 THIẾT HIỆU BÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
 Của ông lương-y GUILLIÉ



Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế
 đương của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu
 trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau
 soi TRÁI TIM, ĐAU GAN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ
 ĐÀ, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAL,
 BỊNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bình có
 TRÙNG LÃI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỎ rẻ tiền và rất hiệu
 nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những
 bình gốc BỊ ĐÀM hay là MẬT phát ra thì sống
 nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị ĐÀM nào mà không có dấu ký
 tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỎ
 nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux
 của quan lương-y Guillié.

Chánh chủ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhứt hàng
 bào chế y sanh, đường GREENELLE St GERMAIN môn hải số 8.
 ở tại đó thành PARIS.
 VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

KHOẢN CHẤT THỦY
 (Nước suối kim thạch)

VICHY 

PHÁP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve | Trị bình đau Thận, bình đau Bàng-quang, bình Phong
 và nửa ve. | Thạch-lâm-bình (kể) — Đau mảy chỗ lải-lẻ.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bình đau gan
 và bình đàm.

VICHY HOPITAL trị bình thương tỉ, trường nhiệt.

Mày coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trúng
 thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TẾ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra.
 Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3
 hoàn thì dễ tiêu hóa

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình đơn nước xit
 (môi-khi chất)

TRỊ ĐÀM

HAIREUX

LIÉ

LIÉ có chế
làm thân hiệu
ng Tỉ Vị, đau
NH, RÉT VỎ
NH HO ĐAI,
và bình có

và rất hiệu
HIẾT. Những
ít ra thì uống
ng có dấu ký
ng.

Antiglaireux

FILS, nhất hạng
N món bài số 8.

é vát

Ủ Y

ICHY
STAT

TINS

ng, bình Phong
chỗ lặt-lẻ.
bình đau gan
bình đàm.

trường nhiệt
cho trứng

ấy mà ra.

ng chừng 2.

dọn nước xit

giùm

TRÌNH

CÙNG CHÚ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU DẶNG TƯƠNG:

TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào biết xài thuốc
hút đều ưa dùng thứ
thuốc CÀ-LỘP làm vì:
một lá giá rẻ lắm, hai
lá mùi ngon.

Hàng thuốc CÀ-LỘP
dùng nhiều, tay bác-sĩ
thạo nghề dọn thuốc
mà chọn lựa những
lá thuốc nhứt hảo hại g
hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ
càng như vậy thì mùi
nó dịu ngọt, không ngọt
cổ, chẳng phạt tí và lại
làm cho miệng lưỡi
được THƠM-THO, H
MÁT. Bởi thuốc này
tinh anh và tuyền soạn
lắm nên mới được như
vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp)
này, vì tánh tinh hảo, thiệt
là một **VỊ-GIẾT-TRỪNG** quý
lạ, nó tảo trừ các con tễ-vi
trong miệng mình. Hễ dùng
nó thường cũng như mình
để phòng các bệnh hoạn vậy.



Chuyện này chú-vị ưa dùng
thuốc điều đều hiểu rõ từ
ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-
lốp) tràn qua Đông-dương
đền nay đã hơn hai chục
năm dư rồi.

đông, cho nên ta có thể mà
chọn thứ thương hạng.

Cách bao gói đơn sơ của
ta đây làm cho ta bán dặng
thuốc tốt chỗ không phải
bán giầy hay là bán hình
chỉ.

HẸY HỜI MÀ MUA ĐAU
ĐAU CÙNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE
(Cà-lốp)

và

THUỐC ĐIỀU GLOBE
(Cà-lốp).

Phản bản thuốc rời
hay là thuốc vắn thì
phải dùng giấy mà gói
bao.

Vậy nên những bao
ấy mà huê dạng mắc
tiền thì tự nhiên cái ruột
trong phải là thứ rẻ
đặng có thừa trừ cho
vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất
đơn sơ, chẳng tốn mấy

DENIS FRÈRES
Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi
ĐẠI DIỆN CẢ ĐÔNG-DƯƠNG.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

புர்துதக. ஸுரியேர். கமரபனீசைகோகோர்.

西貢麥第沙厘也亞公司

標提悲陣波商衣公司

SAIGON

№ 68

1904

Hiện vải này là hiệu riêng
CỦA HÃNG
BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY
ở đường Kinh-lập, số 68, Saigon.
Vải nào mà có đỉnh hiệu này
thì là một thứ vải
thượng hạng vô song.

Thượng hạng
WHISKY
hiệu này
CHÁNH LÀ
RƯỢU VUA
trong các thứ
WHISKY



Uống nó vào
đã đáng
BỒ DƯỠNG
mà lại
VUI VẺ

RƯỢU
COGNAC
HIỆU
HENNESSY
là một thứ rượu
TỐT THƯỢNG HẠNG

Ấy là rượu vua
trong các thứ rượu
Cognac. Các hiệu
rượu khác biết
sao bì kịp.

Bực thượng lưu
các quan các nhà
thờ hương đều ưa
nó lắm, cứ mua
COGNAC hiệu này
mà uống chớ chẳng
hề chịu thứ khác.



MƯỜI CÁI NGÀN BÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU (Ó CỐT RƯỢU NHO)

CƯỜNG TRĂNG, BỒ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinhkyna
(sảng, đá, ấm)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các
thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinhkyna.
Nó rất thềm hiệu trong việc trừ hư-nhược, ấm
thực bất tán và hàn nhiệt bịnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

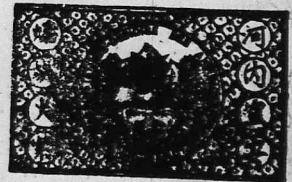
đùng mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cũng bỏ đường
những người bịnh đau lâu mới mạnh, yán vác.

TIÊM NÀO CỨNG CỐ NẤM

PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques, PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc **RENOUX**, bào chế y khoa tấn-sĩ nhứt hạng
bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

HÃY HỎI
THỨ HỘP QUET
HIỆU NÀY



LÀ THỨ TỐT
HƠN CÁC THỨ
KHÁC

Saigon. — Dnp. F.-H. SCHNEIDER.

Certifié légalisé. Conformément au traité de

Vu pour légalisation de la signature

Saigon, le 27 1904

Saigon, le 19

Le Maire de la Ville de Saigon

Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER

TÂN-HỌC VĂN-TẬP

(Bulletin Scolaire)

新 學 文 集

VĂN-CHƯƠNG KHOA (Partie littéraire)

NAM-KỲ SOẠN

La terre naguères...

La terre naguères glacée
Est ores de vert tapissée ;
Son sein est embelli de fleurs ;
L'air est encore amoureux d'elle ;
Le ciel rit de la voir si belle,
Et moi j'en augmente mes pleurs !
Des oiseaux la troupe légère,
Chantant d'une voix ramagère.
Donne l'âme aux bois et aux champs ;
Leur doux bruit réveille ma peine,
Et les plaintes de Philomène
Me sont au cœur glaives tranchants !
Quand je vois tout le monde rire,
C'est lors qu'à part je me retire,
Tout morne en quelque lieu caché :
Comme la chaste tourterelle,
Prendant sa campagne fidèle.
Se branche sur un tronc séché !

DESPORTES.

La fourmi et le mouche

« Misérable fourmi, disait la mouche fièvre,
Pauvre et vil animal que le travail tuera,
Pour moi le doux loisir, la bonne chère »
— « Adieu, fit la fourmi ; mouche, l'hiver viendra »
(Extrait du Cours de Grammaire de Cl. Augé).

Le bouc et le loup

Un bouc, du haut d'un toit, voyant passer le loup.
Lui parle avec outrage.
Le loup reprend : « Ami, ne crains rien pour ce coup.
Je t'excuse et je sais qu'ailleurs tu serais sage »
(Extrait du Cours de Grammaire de Cl. Augé).

La mort et le bûcheron

Un pauvre bûcheron, tout couvert de ramée,
Sous le faix du fagot aussi bien que des ans
Gémissant et courbé, marchait à pas pesants.
Et tâchait de gagner sa chaumine enfumée.
Enfin, ne pouvant plus d'effort et de douleur,
Il met bas son fagot, il songe à son malheur.
Quel plaisir a-t-il eu depuis qu'il est au monde ?

Cuộc đất khi xưa...

Cuộc đất khi xưa lạnh,
Đã phủ trải sắc xanh.
Bông hoa tươi rỡ mặt,
Hơi khi đã mê tình.
Tốt phải trời vui ngó ;
Đây thềm khóc đã đành !...
Bầy chim bay nhẹ cánh,
Kêu hát tiếng nghe thanh.
Làng lều trong rừng nội,
Như khơi nổi nhọc mình.
En kêu hơi thanh thót,
Ruột đứt thể dao phanh (1)...
Lúc thấy người vui vẻ,
Ta bèn tránh lối quanh
Buồn hiên riêng chỗ vắng ;
Cu đất nọ tình tình,
Mất bạn xưa chích bóng,
Tiêu huiu đồ trên nhánh !...

NGUYỄN-NGỌC-ÂN, diễn nôm.

(1) Phanh = cắt, mổ xé

Con kiến với con ruồi

Ruồi ta thấy kiến mới xài :
« Ở con bần tiện, làm hoài bỏ thày.
Coi tao sung sướng như vậy ;
Miếng ăn ngon ngọt ngày ngày chẳng không »
Kiến rằng : « Xin kiêu cô thông,
Rồi đây cũng thấy sang đông lạnh lùng ».

Con dê với con chó sói

Con dê đứng chót nóc nhà,
Thấy con chó sói mắng la hỗn hào.
Sói rằng : « Chẳng có làm sao,
Qua đây vẫn biết khi nào bậu khôn ».

NGUYỄN-NGỌC-ÂN, diễn nôm.

BẮC-KỲ SOẠN

Thần chết và lão tiều phu

Lão tiều vác củi cảnh một bô,
Củi đã nhiều, niên số lại cao.
Lạc lè chân đá chân xiêu,
Lom khom về chốn thảo-mao khói mù.
Tủi thân phận kỹ khu khó nhọc,
Đặt bó sải ở dọc lối đi.
Than rằng : sung sướng nổi gì,

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tinh-tân-văn giùm

HÀNG BUÔN CÓ DANH TIẾNG

O. LANGLOIS

185, rue Catinat — SAIGON

Có bán nón casques, nón rơm, nón ni và giày langsa đủ thứ

CÁO BẠCH

Ông chủ hãng O. Langlois kính tỏ cùng lục châu quí khách đặng rõ theo lời giao các hãng buôn langsa tại Saigon đã định bữa 3 août 1914 như vậy :

« Những giá hàng hóa phải tính theo tiền « quan (francs) rồi khi trả tiền mua đồ thì « tính ra bạc (piastres) y giá bạc nhà bán « (banque) bữa trả tiền ».

Bởi vậy, và cho được tùy theo lời giao đó, hãng O. Langlois, từ này về sau, sẽ tính giá bằng tiền quan, nghĩa là lấy giá bạc (piastres) biên trong sổ bán của hãng (catalogue) rồi bỏ ra tiền quan (francs) lấy số 2 frs 50 hai quạ năm tiền mỗi đồng bạc, là số trung bình đồng bạc tại Đông-dương trong hai năm chót này.

CÓ MỘT THỪ NÀY MÀ THÔI

(Il n'y a que lui)



Có một thứ rượu Rhum mana này hay trừ bệnh rét, nóng lạnh hay làm cho lì vì, tiêu tán hay trừ bệnh yếu nhược và thiên thối. Rượu này rất đại danh, thiên hạ rất chuộng, và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả và phải nài cho phải cai ve có dán nhãn trắng như hình kiểu đính một bên đáy.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật (épicerie).

LỜI BẢO CẢN KÍP

Chư khan quan chớ tưởng lầm rằng hút thuốc nhiều thì phải mang bệnh, mình mang bệnh là tại mình không biết lựa thuốc mà hút, ba thứ nào hút thứ này làm sao không hại.

Chư khan quan khả hút được thứ thuốc Cigarette Diva cho thường muốn hút bao nhiêu cũng vô hại, mà lại thơm tho nhẹ nhàng trong cổ.

Có bán trong các tiệm hàng xén.

En est il un plus pauvre en la machine ronde ?

Point de pain quelquefois, et jamais de repos

Sa femme, ses enfants, les soldats, les impôts,

Le créancier, et la corvée,

Lui font d'un malheureux la peinture achevée.

Il appelle la Mort. Elle vient sans tarder,

Lui demande ce qu'il faut faire.

« C'est, dit-il, afin de m'aider A recharger ce bois : tu ne tarderas guère ».

Le trépas vient tout guérir ; Mais ne bougeons d'où nous sommes ; Plutôt souffrir que mourir, C'est la devise des hommes.

LA FONTAINE Fables.

Khắp trong thế giới ai thì khổ hơn ?

Bữa no đói luôn con buồn bã :

Vợ nào con vất vả trăm chiều.

Hết thuê linh lại thuê sừ,

Quanh năm khách nợ còn điều gì vinh ?

Gọi thần chết thương tình chẳng tá,

Đến lòi đi cho đã một đời.

Chết dẫu dần lại tức thời.

Hỏi già khi này kêu vôi láo chi ? Lão-tiền thấy lâm nguy cưỡng sợ : Nhờ tay ngài nhắc đỡ lên vai.

Thơ rằng :

Đành chết là hết nợ,

Sao mà ai cũng sợ ?

Mới hay bụng thế-gian :

« Sống còn hơn khổ sở ! »

NGUYỄN-VĂN-VĨNH, phụng dịch.

LÀM CON PHẢI HIẾU

(Piété filiale)

Triều nhà Nguyễn ta, đức Tự-Đức làm vua, còn có mẹ là đức Từ-Dụ Thái-hậu, Ngài thờ-mẹ rất hiếu. Ngày tinh hay săn bắn, dẫu có ngự đi đâu, cũng là tâu trước rồi mới dám ngự.

Có một ngày, Ngài đi bắn chim, đã bảo người cung-nhận tâu trước, nhưng bởi người cung-nhân ấy quên không có tâu, khi Ngài trở về vào chầu, đức Thái-hậu khóc mà nói rằng : « Mẹ chỉ sinh được một con sao con đi đâu không nói cho mẹ biết trước, làm cho mẹ ăn không ngon, nằm không ngủ. Lòng con như thế có đành không? »

Ngài lạy mà chịu tội, không dám biện-bạch một lời nào, đức Thái-hậu càng khóc, thì Ngài lại càng lạy. Lạy cho đến khi Ngài hết giận mới thôi.

Ngài làm sách nói rằng ; « Lỗi ấy ở ta không nên trách ở ai. » Việc ấy chép ở sách Từ-huấn-lục.

Đức Không-Tử nói rằng : « Cha mẹ còn thì không nên đi chơi xa, nếu có đi chơi, thì phải cáo trước rằng : đi phương nào » Bởi như thế mà những người làm con ấy, khi rathi phải cáo, khi về thì phải trình mặt, không làm như thế, thì cha mẹ không được yên lòng.

Như đức Tự-Đức ham nghề săn bắn, việc ấy không phải việc cần, mà bỗ lễ thần-hòn, lỗi ấy cũng là lỗi nặng. Nên chi Ngài không dám lấy dầ tâu mà không tâu ấy, đổ lỗi cho kẻ dưới, mà chỉ lấy nên đi cùng chẳng nên đi ấy, tự trách lấy bởi mình.

Than ôi ! càng biết lỗi thì lại càng biết giữ hiếu vậy.

THÁI-XUYỀN, HOÀNG QUẬN-CÔNG.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

NA KIM

Nouvel Po

Cura sa Sur la porte venait-rameau

Gia-dông Qu'un jeune de la fam

Dem tin Qui appor pnie du

Bo-vo l Et que ton dans un p Occupai

Lieu d De Lieu-du montagn

(1) Descri simple du lettr n indiscrets.

(2) Le mot employé dans rendit perple caractères sign devienne, mais ensemble dans l'expression (temple) signi elle n'a pas de devoir rectifier nous avons tro que nous avon relevé dans les

(3) Dê-huê monnement. fois des circo première fois :

Bê-huê l c'était Kim-Tro tout bagage qu moitié de son sa La seconde fo

Túi dần cاپ le jeune anant ti ques et ses livre de louer.

Cette fois, il s

Mỗi n

NAM VĂN HIỆP THÁI KIM-VÂN-KIỀU

TÂN ĐIỂN PHÁP VĂN

(Nouvelle traduction du Kim-Vân Kiêu
Poème populaire annamite)

Bắc-kỳ soạn

Cửa sài vừa ngõ then hoa (1)

Sur la porte en branchies de bois morts, à peine venait-on de retifrer le verrou fait d'un rameau de fleurs.

Gia-dồng vào gửi thư nhà mới sang

Qu'un jeune domestiques entra avec une lettre de la famille, récemment arrivée.

Đem tin thục phụ từ đường (2)

Qui apportait la nouvelle qu'un oncle frere puiné du père) avait quitté le toit familial,

Bơ-vơ lữ thân tha-hương dề-huê (3)

Et que loin des siens il était mort hors du foyer, dans un pays étranger, d'où des parents s'occupaient de ramener ses restes mortels.

Liều đương cách trở sơn khê

De Lien-dương ce pays était séparé par des montagnes et des cours d'eaux.

(1) Description poétique de la demeure simple du lettré qui n'avait à craindre ni voleurs ni indiscrets.

(2) Le mot từ (quitter, faire ses adieux) employé dans cette expression từ đường a rendu perplexes bien des lecteurs. Les deux caractères signifient littéralement: quitter la demeure, mais ils ne sont jamais employés ensemble dans les textes chinois. D'autre part, l'expression Từ-đường, avec un autre Từ (temple) signifie: autel des ancêtres. Mais elle n'a pas de sens ici. Aussi, certains ont cru devoir rectifier ce vers et le suivant. Mais nous avons trouvé cette variante si mauvaise, que nous avons préféré conserver le néologisme relevé dans les éditions les plus sérieuses.

(3) Dề-huê, transporter avec aisance, cérémonieusement. Nous avons déjà rencontré trois fois des circonstances toutes différentes. La première fois:

Dề-huê lưng túi gió giăng

c'était Kim-Trong qui ne portait sur lui pour tout bagage que le vent et la lune tenant la moitié de son sac de voyage.

La seconde fois:

Túi đàn cặp sách dề-huê dọn sang

le jeune amant fit transporter son sac à musique et ses livres dans la maison qu'il venait de louer.

Cette fois, il s'agit d'un cadavre.

Xuân đường (1) kip gọi sinh về hộ tang.

Le père hâtivement rappela le jeune homme pour qu'il retournaît (dans son pays) collaborer aux funérailles.

Mãng tin xiết nỗi kinh-hoàng

A peine venait-il d'apprendre cette nouvelle qu'inénarrable fut sa terreur.

Bàng mình lên trước dãi-trang tự tình.

Le cabinet de toilette de la jeune fille, pour exposer sa situation.

Gót dẫu (2) mọi nỗi đình-ninh (3).

Il lui raconta tout (depuis le talon jusqu'à la tête). Sur tous les points il lui fit et refit ses recommandations.

Nỗi nhà tang tóc (4), nỗi mình xa xôi.

C'était sur le point que sa famille était frappée de deuil, c'était encore sur le point qu'ils allaient se trouver éloignés l'un de l'autre.

Sợ dẫu chưa kịp đối-hội (5)!

Quel épouvantable malheur! nous n'avons pas en le temps de nous voir encore.

Duyên dẫu chưa kịp một lời trao tơ (6)

Quel douloureux amour! nous n'avons pas eu le temps de nous dire un mot pour nous échanger nos promesses (nos fils de soie).

(1) Xuân, arbre légendaire dont la vie était tellement longue que, d'après Trang-từ, 8000 ans étaient pour lui le printemps et autant l'automne. Il symbolise la longévité. Aussi les poètes chinois et annamites emploient-ils le mot xuân pour désigner le père.

(2) Les mots gót dẫu (abgcy, từ gót đến dẫu) du talon à la tête, forment un mot composé qui veut dire un compte-rendu, une narration complète et détaillée.

(3) Đình-ninh est un adjectif qui veut dire: avec persévérance, instance. Employé comme verbe, il signifie dire et redire, répéter plusieurs fois ses recommandations; insister perséverer.

(4) Tang-tóc, lit. deuil et cheveux, a lusion à la coiffure qu'on porte en signe de deuil.

(5) Đối-hội. Aucun dictionnaires n'a encore donné la définition de ce mot composé. nous croyons devoir l'expliquer. Le couple (deux, une paire) donne le, từ của vợ chồng. Hội (retourner) signifie répondre, tourner la tête. Đối-hội se voit, concourir ensemble. Il signifie encore répondre à un appel, répondre à l'appel de quelqu'un, revenir vers une personne qu'on vient de quitter.

(6) Trao tơ, échanger les fils de soie, se promettre mariage. Il s'agit des fils de soie qui servent au Vieillard de la Lune, dont il est déjà parlé dans une note précédente, pour lier ensemble les jeunes gens prédestinés à s'épouser. Certains veulent voir ici la légende du tirage au sort des cinq filles d'un certain Quách-nguyên-Chân. Il nous semble que c'est aller trop loin chercher un sens qui se trouve de loin chercher un sens qui se trouve de lui-même dans les deux mots trao tơ (échanger les fils de soie).

RƯỢU COGNAC MOYET

Rượu COGNAC hiệu MOYET này
đựng trong chai lớn cùng ve nhỏ.
Trên mỗi chai,

gắn nơi nút, có một cái nhân bìa màu
như CỎ TAM SẮC VÂY

Này là Rượu Cognac Moyet
hiệu rượu thiết đó là một thứ rượu thiết
ngon, chớ không phải
như mấy thứ rượu khác
kêu là rượu Cognac đó
dầu.

Nay có luật mới
cấm không cho kêu
mấy thứ rượu đó
hàng rượu Cognac
vì nó làm cho
người nào uống
nó phải mang
bệnh mà chết.

Chữ
COGNAC
trên nhãn nơi
trên đây thì
đủ chứng rằng
rượu hiệu của
chúng tôi là
thượng hạng.

Hãy thử ít
chai rượu
Cognac Moyet
thì biết!

Mỗi khi ăn
cơm rồi, uống
nó thì mau tiêu
lạ.

Khi nào mệt
dùng một ly
nhỏ thì chắc
khỏe liền trong
giây phút.

Nhắc lại mọi
đều là rượu
Cognac Moyet
rất trong sạch
thiên hạ trong
cả hoàn-cầu ai
biết khi ăn-
uống đều đứng
mức.

Trong mấy hiệu hàng xén dầu dàu cũng có bán

→ CỎ BÀN SĨ ←
TẠI HÀNG

Union Commerciale

Indochinoise

34, ĐƯỜNG CHARNER, 34

→ SAIGON ←

Mỗi nhà thơ giàỵ...ép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm

THUỐC RỜI

thuốc này đựng trong Gói bia xanh có bao một miếng giấy trắng



trên miếng giấy này có đờ hiệu người làm thuốc bằng chữ đen và chữ "MÉLIA" bằng màu đỏ.

Thuốc MÉLIA này thật ngon, chẳng có thuốc nào bằng, vì là nhà dọ một cách kỹ càng trong lò lớn hơn các lò trong cả hoàng cầu. Trong lò ấy có hơn ba ngàn người làm việc.

Có nhiều chỗ kiếm thế bất chức làm theo cái bao xanh ấy đáng mà gát ban hàng, nhưng mà rất lại thuốc hút mũi cũng không ngon bằng thuốc "MÉLIA"

Người Annam biết dùng thuốc tốt chẳng hề để cho chúng gạt được.

Trong mấy làng tiếm nào cũng có bán thuốc MÉLIA. Hãy mua nó mà dùng.

Ấy là việc mở mang. Chẳng phải là mắc áo ca-sa mà được thành đứng chơn-tu

Seuls Importateurs pour l'Indochine UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE SAIGON - 34, B^e Charner, 34 - SAIGON

NƯỚC THƠM HIỆU "DRAGON IMPÉRIAL"

Có bán trong chai nhỏ và tròn đáy bằng nớc màu xanh, trên nhãn có hình con rồng và hiệu P.U. C. I. - Nước này mùi thơm lắm, muốn cho nó thơm dai, nhiều chừng ít nhỏ thì đủ.

Nước thơm này làm bằng bông liệt thơm tại Đại Pháp-Quốc. - Cách dọ nước thơm này đã lâu năm rồi, mà chưa ai rõ đáng cả.

Cũng có kẻ bắt chước, mà những đồ ấy mua thì ượng tiền. Vậy phải nài cho đúng cái nhãn có hiệu Dragon impérial mà mua

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE SAIGON. - 34, Boulevard Charner, 34. SAIGON

VẢI VÀ DÙ

Khi nào chú-khán-quan có muốn mua vải trắng mà bán khá nài cho đúng vải số 320 có hiệu P.U. C. I. số 80.000 hay là số 666.

Thiên hạ ai ai cũng tìm 3 thứ vải này mà mua vì nó chắc lắm. Giặt dẽ và màu trắng tinh luôn luôn. - Muốn cho áo-quần lâu hư thì nên thứ 3 thứ vải này

Dù hiệu P.U. C. I. ai cũng ưa dùng vì là đồ làm kỹ lưỡng, ưa dùng chắc và tốt, nếu biết đường thì xài lâu năm cũng chẳng hề khi ướn hư

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE SAIGON. - 34, Boulevard Charner, 34. SAIGON

Trăng thề còn đó tro tro

(Mais la Lune, témoin de nos serments, est encore là présente.

Dám xa xôi mặt mà thừa bết lòng!

Oserais-je jamais, parces que loin de votre figure, laisser relâcher mon cœur.

Ngoài nghìn dặm, chốc ba đồng,

Séparé de vous par mille stades, pendant un laps de trois hivers (Laps pour dire une éternité).

Mỗi sầu khi gỡ cho xong còn chày.

Le nœud de la tristesse, quand j'aurai fini de le démolir, il se sera passé bien du temps.

Gìn vàng, giữ ngọc hay,

Conservez bien ce trésor, gardez cette pierre précieuse pour qu'ils restent parfaits.

Cho đành lòng kẻ chân mây dưới trời.

Pour tranquilliser le cœur de celui qui sera là-bas, au pied de ces nuages, à l'extrémité de ce ciel (à l'horizon lointain)».

Tai nghe ruột rời bời bời,

Pendant que ses oreilles écoutaient, son cœur (lit. ses entrailles) s'embrouillait excessivement.

Ngập ngừng, nàng mới giải bày trước sau :

D'une voix entrecoupée, elle alors exposa tous ses sentiments (lit. les choses d'avant et le choses d'après) :

INTERPRÉTATION FRANÇAISE

A peine eut-on retiré le verrou, formé d'un rameau de bois mort qui fermait la demeure du lettré, qu'un jeune domestique pénétra, porteur d'une lettre de la famille, annonçant un malheur épouvantable. L'oncle de Kim-Trong était mort en voyage. Ses restes, mis en bière en pays étranger, étaient en route pour leudrong (pays d'origine du jeune homme). Il y avait des montagnes et des cours d'eau à faire traverser à la dépouille du cher défunt. Dès les premières nouvelles de la catastrophe, le père de Kim-Trong s'était empressé de rappeler son fils au village, pour prendre sa part aux fumérailles.

C'était un coup de foudre qui le terrassait. Le malheureux jeune homme ne fit qu'un bond, oubliant toutes les convenances. En un instant, il se trouva devant le cabinet de

toilette de Kiêu et fit-part à la jeune fille de la terrible nouvelle qu'il venait de recevoir. Oh! que de choses de ils avaient à se dire. Le deuil immense qui frappait sa famille. La cruelle séparation qu'il allait falloir accepter. Quel évènement! dit-il dans un douloureux soupir, comme les minutes de bonheur sont courtes! Quels malheureux amants nous sommes! Nous n'avons pas eu seulement le temps d'arrêter le plan de notre avenir. Mais la Lune qui a été témoin de nos serments est encore là. Je serai loin de votre visage, mais mon cœur restera ici près de vous. Il y a mille stades qui vont nous séparer durant trois cruels hivers et bien de l'eau aura coulé sous les ponts quand le nœud de tristesse qui me tord le cœur se sera dénoué. Vous aurez, à partir de ce moment, en votre personne, un pieux trésor que je vous confie à conserver. Vous saurez, je pars avec cette consolante conviction, garder cette pierre précieuse.

Ces paroles plongeaient la jeune fille dans un trouble indescriptible. D'une voix entrecoupée, elle lui dit :

à suivre

Errata. — Bồn-quán cáo lỗi với chư vị rõ vi ấn công vô ý mà nhẩy sót một khúc Kim-vân-Kiêu từ câu « Cửa sài nửa ngõ then hoa sắp về trước, tuần sau sẽ in lại khúc ấy xin khán-quan miêng dhiên. L. T. T. V.

LỜI RAO

Văn số người mua Lục-Tĩnh Tân-Văn càng ngày càng tăng luôn, mà có một điều rất ngặt là có nhiều vị thông tin cho Bồn-quán hay rằng tuy Bồn-quán đã tìm đủ cách thế mà dẽ phòng việc an cấp báo, mà sao mỗi ngày có người viết thư phàn nàn luôn.

Nên nay Bồn-quán xin chư-vị mua báo ráng trợ lực cùng Bồn-quán đang tring trị đũa gian, hãy đáp từ trong tờ hồi đình theo đây cho rõ ràng tên họ, nghề nghiệp, chỗ ở, nhứt là tên nhà thơ, trâm nào thường phát báo cho mình.

Khi đáp từ rồi xin gửi lên cho Bồn-quán dạng án hành báo nhân mới đổi bỏ nhân cũ, không phải chịu tiền bạc gì hồng sợ.

L. T. T. V.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm

**BÁC-KỶ SOẠN
SU-PHẠM HỌC KHOA**

LUẬN QUỐC-NGŨ (Ấu học)

LÀM BÀI

ĐẦU BÀI. — *Làm bài phải làm thế nào?*

BÀI LÀM. — 1. *Phải làm bài cho cẩn thận kỹ càng (tại làm sao).*

2. *Phải làm lấy một mình (tại làm sao).*

3. *Như thế lúc ở lớp học phải thế nào.*

4. *Tôi siêng năng và có ý tứ.*

BÀI LÀM. — 1. Học-trò ngày nào cũng làm bài nhưng mà hỏi phải làm thế nào để thường có nhiều người không biết nói.

Phải làm cho kỹ càng, cẩn thận: Nghĩa là đừng bạ câu nào viết câu ấy, đừng chép chữ nọ ra chữ kia, như mấy anh học-trò không biết nghĩ. Sao lại làm cẩn thận kỹ càng thế? Có ý là để cho mình hiểu, cho mình nhớ, chớ sao: phạm những bài học trong trường, bất kỳ bài nào, sách nào, lúc mới học thì hiểu ít, sau làm bài thì lại hiểu nhiều, mà học rồi có lúc quên đi, làm bài thì tự nhiên nhớ lại.

2. Phải dụng sức mình mà làm bài lấy: Nghĩa là đừng chép những câu cũ và đừng mượn ai làm. Vì chép sẵn hay nhờ kẻ khác làm thì mình chả dụng công gì lắm. Nghề học, gia công ít thì tấn tới ít, gia công nhiều thì tấn tới nhiều, nếu mình không chịu mất công thì học có tiếng thế nào được. Thường thấy nhiều anh học-trò nhỏ, hoặc theo bài của anh em mà chép lại, hoặc mượn người lớn khác làm cho, học mất ngày mất buổi đến mấy năm, mà rút cục lại chẳng hiểu gì hết.

3. Làm bài lấy thì cũng chẳng khó, vì thầy đã theo sức học-trò ra bài là một, thầy lại giảng trước cho mà làm nữa là hai, cho nên bất cứ bài nào, học-trò có thể làm một mình được. Chỉ cốt có ý vào lúc thầy giảng và những lúc thầy với các anh em bạn học hai bên, vấn đáp với nhau, bao nhiêu ý tứ đã sẵn cả đấy rồi, chỉ còn sắp đặt sửa sang mà viết ra nữa. Đừng xao lãng

như anh học-trò nọ, lúc thầy cắt nghĩa thì cặp mắt còn để xem lũ chim bay ở ngoài trời, đến lúc chép bài chỉ chép có một nửa mà thôi, rồi về nhà chẳng hiểu đầu đuôi gì cả.

4^o Các ngài nghĩ tôi nói tôi đây thì phải, chớ lại còn ai. Rõ thật là lo sợ, thẹn thùng, sáng mai đến trường không có bài thầy phạt, mà phạt như thế còn có oan uổng chút nào đâu! Từ đây tôi mới chăm lo: lúc thầy giảng bài nào, chỉ biết một bài ấy mà thôi, còn bao nhiêu những việc chơi bởi thi bỏ ra ngoài hết: Nhớ lấy lời thầy lời bạn rồi lấy ý kiến mình mà đặt ra câu, chỗ nào ít thì thêm vào, chỗ nào nhiều thì rút bớt lại. Cho nên tôi làm bài không mấy khi trật, mà lại được nhiều điểm hơn bài của anh em.

PHẠM-VAN-HỮU.

LUẬN QUỐC-NGŨ (Tiểu học)

TỔ KIẾN

ĐẦU BÀI. — *Trong vườn anh có một tổ kiến, anh thấy thế và anh nghĩ thế nào thì anh nói?*

DÀN BÀI. — 1^o *Mời vào bài:*

2^o *Đi chơi thấy tổ kiến:*

3^o *Kiến siêng làm và hay giúp nhau:*

4^o *Người ta phải bắt chước kiến:*

5^o *Kết hậu.*

BÀI LÀM. — 1^o Con kiến ai cũng cho là con sâu bọ nhỏ và chạch lợi gì ở trong động-vật ở thế gian này, ấy thế mà có đều nó làm gương cho loài người ta, không ai biết. Nói tựa vụ khoán mà việc quả có rõ ràng, để tôi kể việc này cho các người xem thì các người mới tin rằng thật.

2^o Một bữa kia nghĩ học, tôi đi chơi tho thả ở trong vườn, chợt liếc xuống, ở bên góc đường, thấy có vô số kiến; kiến càng kiến kệ, kiến mẹ kiến con đi từng lũ từng đàn, dòng cũng như người ta đi chợ, nhà-quê ta đi chợ phiêu đã cho là đông lắm mà chưa thấm vào đâu mấy lũ kiến này. Tôi đi mãi cho đến góc vườn, thấy nhiều con ở dưới lỗ chung ra, nhiều con ở ngoài

SOCIÉTÉ FRANÇAISE

DES

Distilleries de l'Indochine

Usines à

BINH-TÂY (Cochinchine)

HANOÏ — NAM-BINH — HẢI-DƯƠNG
(TONKIN)



RƯỢU NGŨ GIA BÌ

Rượu này là rượu thuốc, ngon và rất bổ nguơn khi, tiêu thực.

Uống rượu này ngon ăn và ngon ngủ.

Mấy tiệm bán rượu An-nam trong Lục-Tĩnh và mấy chợ đều có bán rượu này, đựng bằng ve có nhãn in như trên đây.

Mỗi nhà thơ giáy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm

tân-văn giùm

la jeune fille de
avait de recevoir.
avaient à se dire.
paît sa famille. La
it falloir accepter.
ans un douloureux
sés de bonheur sont
amants nous som-
seulement le temps
venir. Mais la Lune
ents est encore là.
e, mais mon cœur
Il y a milles stades
nt trois cruels hivers
sous les ponts quand
me tord le cœur se
à partir de ce mo-
un pieux trésor que
er. Vous saurez, je
conviction, garder

la jeune fille dans un
me voix entrecoupée.

à suivre.

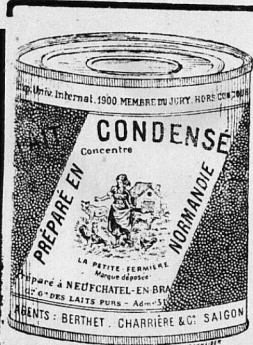
áo tôi với chữ vi rồ
sốt một khúc Kim-
i vĩa ngô then hoa
sẽ in lại khúc ấy
hiên. L. T. T. V.

RAO

a Lục-Tĩnh Tân-
ng tăng luôn, mà
t là có nhiều vị
quán hay rộng tuy
lũ cách thế mà dễ
báo, mà sao mỗi
tho phân nân luôn.
n xin chú-vị mua
ng Bồn-quán đặng
hãy đập từ trong
y cho rõ ràng tên
thường phát báo

n gởi lên cho Bồn-
nh vào nhân mới
ông phải chịu tiền

L. T. T. V.



Đơn tại nước
Lanssa,
Dùng sữa
thường hàng
trong loan cầu,
vấn vận,
Sức khỏe,
Mạnh mẽ, vận
vấn.
Sữa đặc Nor-
mandiêu La
petite fermière
dọn tại tỉnh
Normandie
trong Đèo Val-
lée de Bray đơn
một cách rất kỹ
càng, tuy làm
ra đặc mà chất
chất hầy còn

như sữa tươi sạch. Nó xở Normand tự thuở nay có
danh, sanh sáng sữa thượng hạng và qí hơn trong cả
hoàn cầu.



Thuốc vắn
này đã to mà
lại chắc, dọn
cho người
biết hút thuốc
dùng.

Xin hỏi
kiểu tại hãng
Berthet,
Charrière
và Công-ty.

Hệ thử rồi thì tra nó luôn luôn.
BAO XANH. — Hút no chẳng hề khô cổ, mùi thơm làm
cho khoái cả con người.
Phải nài cho có cái ký tên và dấu hoa-thị đồ tục kêu
là dấu thật.



về mới biết hình đấy là tổ nó. Tôi ngồi
xuống góc đó để xem đi xét lại chiêm
nghiệm phong tục nó thế nào thì thấy
nó siêng làm và hay giúp nhau. Điều
cần mẫn với đồng tâm ấy thật là đáng
khen, hơn loài người không biết mấy.

3° Thế nào là cần mẫn? Con kiến
nào cũng bận việc, chẳng có một con
ở nhưng, mấy con nọ thì thanh nhện thả
ruồi để làm đồ ăn, mấy con kia thì
kiêng gạo khiêng tấm để làm đồ tích
trữ. Thân hình bé mà đồ vật khiến thì
lớn, tôi tình khiêng vác vất vả không
biết chừng nào, thế mà nó chịu khó
chịu phiền làm thật là hết lòng hết
sức. Người ta chỉ lúc dọn đi ở chỗ
khác, đem cả vợ chồng con cái thầy
tớ vú bô mà dọn đồ sắp đặt mới được
thể thôi

The nào là đồng tâm? Một con muốn
khiêng vật gì cố mãi mà khiêng không
xong thì chạy về nói với các con khác;
một con ở đường này lại, một con ở
đường nọ lên, tôi thấy hai con gặp
nhau thì đụng đầu nhau, cho nên chắc
ràng có bàn định gì với nhau đây. Mấy
con sau cùng đến, năm sáu con khiêng
không nổi thì năm sáu mọi con, năm
sáu mươi con không nổi thì năm sáu
trăm con, hợp sức lại với nhau, rồi
cũng khiêng mỗi và tổ được. Người
ta chỉ lúc việc gì có lợi, một người
làm thì những người khác cũng đưa
nhau làm thì mới được như thế.

4° Tôi nghĩ đi ngắm lại một lúc rồi
tôi hỏi trong bụng rằng: con kiến yếu
hèn ngu dại mà còn biết siêng năng
biết giúp đỡ nhau như thế kia, làm
sao người ta ở trên đời này, thật là
giống sức chấp khở tay, thật là giống
khôn ngoan lý sự mà lại không muốn
làm việc gì, không nghĩ gì đến ai là
nghĩa thế nào? Tất nhiên là tại bụng
kính xuất của người ta lấy việc làm
ăn là khó nhọc cho nên mới chịu
ăn không ngồi rồi, và bụng tự tự lợi
quá chừng, cho nên thấy ai đau đớn
khốn nạn cũng chẳng lấy làm thương
mà cũng không biết đường giúp đỡ.
Những người thế xem thấy kiến
cũng nên xấu hổ mà cũng đáng động
lòng mới phải chớ! Nhưng xấu hổ
mới và động lòng có đủ đâu, phải
bắt chước kiến mới được. Việc gì

minh phải làm thì làm đã vậy, còn
việc gì đáng làm hay làm được thì
cũng nên làm, vì làm ra trước là có
ích cho mình sau nữa là có ích cho
kẻ khác, cũng như một con kiến tha
mồi về tổ có phải riêng cho một mình
nó đâu, vẫn để chung cho các con
khác nữa. Xử với mình đã vậy, lại
còn xử với người ta, chung quanh
mình ai có gánh gì nặng nhọc, đều
gi bắt bình, phải theo tài mình, sức
mình, giúp người ta được chừng nào
thì giúp, nếu không giúp được tiền
được sức, cũng phải lấy điều antiêng
nồi mà phủ úy người ta, hề mình giúp
người khác kể nào thì sau đến việc
mình, người khác cũng giúp lại thế,
y như con kiến này tha mồi không
nồi, phải nhờ đến các con kia, rồi
những con kia có tha mồi gì thì con
này giúp lại.

5. Lúc tôi trở về nhà, nghĩ đến
kiến siêng năng như thế nọ, từ lễ như
thế kia, thì xét lại trọng mình, xem
công việc có trẻ nài hay không, bụng
dạ có hẹp hòi hay không, mà lúc có
việc gì đáng làm, có việc gì phải giúp
người, chẳng phải lấy ai làm gương,
lấy mấy con kiến ấy làm gương cũng
được.

PHẠM-VĂN-HỮU.

TOÁN-PHÁP (Áu-học)

Tính đồ về bề mặt

1. Có 10 mẫu ruộng bán được
1494 \$. Như mỗi mẫu là 36 ares, thì
một hectare giá là bao nhiêu?

Tinh	
1494	360
0540	4,15
1800	
000	

Lời giải

Một mẫu là 36 ares, thì 10 mẫu là 360 ares.
Nếu 10 mẫu hay 360 ares mà giá là 1494 \$,
thì 1 are giá 360 lần kém tiền đi: 1494 : 360 =
4,15.

Mà 1 hectare hay là 100 ares giá 100 lần
hơn: 4,15 x 100 = 415 \$.

Trả lời: Mỗi hectare giá là 415 \$.

Tính đồ toàn khối

2. Người ta mua thứ gạch mỗi hòn
0dm3968 mà xây một cái tường có

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

11^m5619; như giá gạch mỗi vạn 35 \$ thì hết tất cả bao nhiêu tiền gạch?

Tinh	
11616000	0,968
1936	12000
000	
	3 5
	6 0
	30
	425 00

Lời giải

Cái tường có 11 mc 616 mà mỗi viên gạch là 0 dmc 968, thì số gạch đủ xây tường ấy hết là: 11 mc 616 : 0 dmc 968 = 11616 dmc 0 dmc 968 = 12000 viên gạch hay là 1 vạn 2000.

Nếu 1 vạn gạch giá là 35 \$ thì 1 vạn 2000 gạch giá là 1,2 x 35 \$ = 42 \$.

Trả lời: Tiền gạch hết là 42 \$ 00.

TOÁN-PHÁP (Tiểu-học)

Tính đố về toán-khối

1^o Tôi mua một phiến gỗ lim trường 15 thước Annam, khoát 1 thước Annam, dày 2 tấc rưỡi An-nam, mà phải giá 9 \$ thì thành ra giá gỗ 1 métre cube là bao nhiêu tiền?

Tinh	
6	2,4
0,4	0,4
2,4	0,24
	900
	180
	120
	00
	24
	37,5

Lời giải

15 thước = 15 x 0 m 4 = 6 metres.

1 thước = 0 m 40.

2 tấc 1/2 = 0 m 10.

Thể-tích phiến gỗ ấy là: 6 x 0 m 40 x 0 m 10 = 0 m 240 = dmc.

Nếu 240 dmc giá là 9 \$ thì 1 dmc giá là 240

lần kém: $\frac{9}{240}$ mà 1 m³ hay là 1000 dmc giá là: $\frac{9 \times 1000}{240} = \frac{900}{24} = 37,5$.

Trả lời: 1 m³ giá là 37,5.

3^o Có một cái cột tròn dài 2m40 và đường toàn kính 0m25, muốn bọc vải suốt từ chân cho đến đầu thì hết mấy métres carrés vải?

Tinh	
2,40	2,1416
0,25	0 6
4 20	1,88496
4 8	
0,600	

Lời giải

Diện tích chiều đung xung quanh cái cột ấy là: 2 RII x 4 = 0,25 x 3,1416 x 2,40 = 0,60 x 3,1416 = 1 m² 884960

Trả lời: Vải bọc cột ấy hết là 1 m² 884960 Vẽ-NGỌC HOÀNH.

LUẬN LÝ (Ấu học và Tiểu học)

PHẢI TRỌNG DANH GIÁ NGƯỜI TA

Danh giá người ta thì phải trọng hơn của cái, bởi vì của cái mất đi còn làm ra được, chứ danh giá đã mất, thì khó mà rửa cho sạch được tiếng xấu.

Vậy ở trong xã hội ta phải theo đạo công bằng, đừng làm điều gì phạm đến danh giá người ta.

Ta thường lấy sự giàu sang làm danh giá, chớ không kể đến phẩm hạnh. Các anh nên để tâm mà phân biệt cho rõ chữ danh giá.

Danh giá có phải là một tiền của chửc trước đâu. Minh lo quyền nhiều thế thì người ta sợ trước mặt thôi, chớ trong bụng, có ai trọng? Thật danh giá là biết kính dể những sử hèn mà đê tiện, biết kính mến những sự thanh cao quảng đại, biết tự trọng thân mình, biết quý phẩm giá mình.

Đối với lương tâm mình, thì mình không có điều gì hổ thẹn, đối với mọi người thì mình là người trong sạch về vang, ai cũng kính mến.

Người ta ở đời cốt phải có liêm sỉ phải giữ danh giá. Chớ nên có khi thà đánh chịu chết, còn hơn làm điều bậy.

Người có danh giá thì cũng như cái hoa có hương thơm. Hoa không thơm thì không quý, người không có giá thì không đáng trọng.

Song ta phải biết rằng có nhiều khi người thiên hạ khen chê làm sai cả, việc đáng khen không ai khen, việc đáng chê không ai chê, cho nên làm lúc cũng khó chịu. Đã hay rằng bụng con người ta, thì khi mình làm điều gì đáng khen, mà có mọi người biết cho, thì cũng đỡ dạ thật; nhưng làm lúc mình chỉ có lương tâm mình chứng kiến cho là đủ.

Khi ai động đến danh giá mình, thì mình tức giận, vậy mình đừng làm

THĂNG BỊNH THIẾT ĐƯỢC

(Le fer qui fait vaincre)

AI có mặt máu xanh xao thì nên dùng thuốc Dragées Rabuteau mà uống thì chắc khỏi bệnh, chẳng sai. Có lẽ khi chửc khám quan cũng đã chẳng biết huyết-cầu là gì? Huyết-cầu này hề có hư, hoặc thiếu, mà dùng thuốc Dragées Rabuteau mà trị nó, thì mau lành bệnh vô hồi.

Khi nào đau mất máu thì huyết-cầu thiếu hơn hồi khi còn mạnh giới, bèn trở nên đợ đợ làm cho người phải tiêu tay mà nhưc đầu luôn luôn.

Có khi bệnh mất máu nó gạt nhiều người đơn-bà. Khi không vut mất tháng. Họ tưởng là có thai, chớ không dể trong mình đau. Gặp lúc như vậy cũng khá dùng thuốc Dragées Rabuteau mà cho người bình uống.

Hễ có gặp người đơn-bà nào mặt mày xanh xao, yếu ớt, buồn bã, làm việc chửc cũng chẳng đặng thì hãy khuyên họ dùng thuốc Dragées Rabuteau mà uống thì trong vài ngày thấy trở nên đở da thắm thịt, siêng năng vui vẻ, chẳng lo rầu đêu chi nữa.

Con gái mới có chồng thường hay có bệnh này, vậy kẻ đứng làm cha mẹ hãy coi chừng cho con cái.

Đây, lời nhắc lại một đêu là; huyết-cầu cũng như binh lính nó bảo hộ cho thân thể chúng ta. Hễ đêc tay thì máu đêc lại mà càng trở chẳng cho bụi bặm cũng tế vì chi trùng chen vào mà hại ta, mà hề tế vì chi trùng lọt vào mình đêc thì máu bèn ra tay chống cự và giết sạch.

Khi nào bị những thủ đêc ấy nó làm cho mình đau, thì sao sao cũng chẳng khỏi hư máu, vậy hãy uống thuốc Dragées Rabuteau là một thứ thuốc rất linh nghiệm làm cho máu ta sẽ trở nên thanh đưng tràn kiển.

Quan lương-y Mermay



Trở tại tiệm thuốc Thượng đặng, G. RENOUX nhứt hạng bào-tê-sư, Saigon trước rạp hát tây

RƯỢU QUINA GENTIANE



Rượu Quina Gen iane là một vị thuốc riêng đê giúp người ta ăn ngon ngủ đêc, nó có tánh bổ làm cho con người đêc sống lâu.

AI muốn đặng như vậy, mời ngày phải uống một ly nhỏ trước khi ăn cơm.

Có bán trong các tiệm hàng xén.

Mỗi nhà thơ giấy thép đêu có nhận mua nhưc trình Lục-tĩnh-tân-văn-giùm

mất danh-giá người ta. Người mà đã mang tiếng xấu, thì đi làm thợ không ai dùng, làm công không ai mượn. buôn bán mất mỗi hàng làm người thường mất thể diện, đi đầu người ta chê cười đấy.

Danh-giá người ta hệ trọng như thế, cho nên bần-phận mình không được đi nói xấu, nói vu cho ai điều gì. Thánh-nhân đã dạy: « *Quân tử thành nhân chi mỹ, bất thành nhân chi ác* », là cốt để răn mình đừng làm cho ai nèn xấu bao giờ.

Nói xấu. — Nói xấu là cái tật cứ đi bươi móc chuyện xấu nhà người ta ra mà nói, Người mà cứ đi nói chuyện xấu người ta là người nhỏ nhen, hay thù hằn ghen-ghét, chỉ muốn cho người ta mất danh-giá, chứ không cần đến phải trái, đầu người ta có hạn điều hay cũng không nói đến, chỉ bươi móc điều xấu ra mà nói thôi.

Người đi nói xấu như thế là người ngu không biết nghĩ, chờ người thì ai đã dám chắc là mình thập toàn chưa?

Thường có người miệng tiếng xấu là vị có cái cơ bí mật mà người ta không hiểu, thì mình biết đâu? như thế mà mình đi nói bậy có phải là mình không biết lẽ công bằng không? Vậy khi mình nói chuyện người ta, thì mình rất nên cẩn thận.

Nói vu. — Nói vu thì lại quan hệ lắm nữa. Người hay đi nói xấu, là người đi kể chuyện người ta có thật, chứ người nói vu là người đặt chuyện không có ra, mà vu cho người ta, để cho người ta mất danh-giá, hay là phải tội.

Những đũa đã đi nói vu, là đũa gian-ác, hèn-mạt, nó tìm mưu lập kế để cho người ta tin những lời nó nói.

Đũa đi nói vu là hoặc tại ghen ghét, hoặc tại kiêu-ngạo, hoặc tại thù-hằn, hoặc là muốn lập công lập cán. Mà người thiên-hạ lại có cái thói, hệ không ai nói gì thì thôi, chờ đã có ai nói điều gì, thì bắt cứ thực hư cứ thế rồi đồn rầm lên. Lại bảo rằng: « *khổng lừa sao có khói* ». Vì thế cho nên người bị nói vu mà rửa cho sạch được cái vit xấu người ta rảy vào mình, thì thật là khó.

Vẫn có luật-lệ để nghiêm trị những đũa đi nói vu nhưng những đồ vô lương ấy cũng không hết, bởi vì chúng nó chui như rân trường như lươn nhủi, chớ có đứng mặt ra đâu.

Mình là người đi học có lương-tâm thì mình đừng có làm điều gì phạm đến danh-giá người ta; mà khi nào mình vô ý, có nói điều gì để đến nỗi người ta mang tiếng, thì mình phải có đảm đứng lên tự nhận lấy rằng mình nói lầm, thế mới là phải đạo.

Vu cáo. — Lại có đũa không những là nó nói vu cho mình mất danh-giá mà thôi đâu, nó lại vu cáo mình ở chỗ cửa công làm cho mình phải bắt phải bỏ. Những đũa đi làm như thế là đồ dốt, đồ vô-lương, nó chỉ chực làm hại người ta mà thôi. Nhất là phải khi loạn lạc, rồi vì thù-hằn ghen-ghé hay là vì muốn quên lời bất kỳ bậu-bạn, anh em, nó cũng bày đặt chuyện ra để hại người ta.

Nghe đến những đũa ấy, tưởng chúng nó là giống cầm-thú, chớ không phải giống người, có khi giống cầm-thú lại còn hơn chúng nó vì cầm-thú không biết nghĩ, không biết tư tưởng.

Hèn-mạt nhất là những đũa có thói viết thơ không ký tên. Những đũa ấy là đồ đê-tiện, không có can đảm, chúng nó cũng như giống chó cắn trộm, chỉ chực văng mặt người ta thì tấp miêng, có mặt người ta thì sợ khiếp.

Nếu có phải là người lương-thiện, mà khi mình biết thật đũa nào làm việc gian-phi. thì mình cứ đường chính trình quan trên, để bắt nó làm tội; ba mặt một lời, không ai báo là vị thù vị oán, thế mới là người công-nhiên đáng khen. Việc gì phải núp chỗ số xính rơi thơ rơi, làm việc hèn-mạt. Thế có then với lương-tâm lắm không?

Người đã không có đảm mà làm mọi việc cho chính đình, thì thật không phải là giống người.

TRẦN-TRỌNG-KIM

NAM SỬ (Tiểu học)

Năm Giáp-thân (1044) khởi binh. Quân An-nam sang đến đất nghịch thì

gặp quân Chiêm-thành dân trận ở phía nam sông Nhũ-bô (?), Thái-tôn truyền lệnh thúc quân đánh trận sang, quân Chiêm-thành thua chạy. Quân ta bắt sống 5.000 quân nghịch và 30 con voi. Bấy giờ tướng Chiêm-thành là Quách-gia-Gi-chém vua nó là Tạc-Đầu đưa đầu sang hàng.

Quân An-nam sang giết người Chiêm-thành nhiều quá, máu chảy thành suối, Thái-tôn trông thấy động lòng, xuống lệnh rằng hễ ai còn giết người Chiêm-thành nữa thì chém ngay.

Thái-tôn tiến binh đến kinh đô là Phật-thệ (bây giờ ở làng Nguyệt-bầu, huyện Hưong-thủ, tỉnh Thừa-thiên) lấy được thành bắt được Hoàng-hậu là Mi-ê và các cung phi đưa về An-nam.

Khi gần về đến nơi, Thái-tôn đi thuyền cho dòi Mi-ê sang châu, nhưng Mi-ê giữ tiết không chịu, rồi quẩn chiến lẫn xuống sông chết.

Còn 5.000 người Chiêm-thành bắt về thì Thái-tôn cho đất lập ấp làm ăn.

Chinh trị. — Thái-tôn tuy phải đi đánh giặc già luôn, nhưng cũng không bỏ việc chính-trị trong nước, bao giờ cũng vẫn có lòng thương dân: hệ năm nào dôi kém hay là đi đánh giặc về thì lại giảm thuế cho hàng hai ba năm.

Còn luật phép trong nước thì sửa sang lại cả: định lại các bậc hình phạt, các cách tra-hỏi, và đặt lệ già trẻ cho chuộc tội. Nhân dịp năm đổi luật mới cho nên cải niên-hiệu là Minh đạo (1042).

Năm Qui mùi (1043) Thái-tôn hạ chiếu cấm không được mua người làm nô-lệ.

Lại chia đường ra từng cung, làm nhà trạm để chạy giấy công-văn.

Còn như trong cung thì Thái-tôn định số hậu-phi, cũng như sau này:

Hậu-phi 13 người.

Ngự-nữ 18 người.

Nhạc-kỹ 100 người.

Bắt cung-nữ học nghề dệt gấm vóc để mặc.

Lý-thái-Tôn trị vì được 27 năm, đến năm Mậu-dần (1054) thì mất, thọ 55 tuổi.

Còn nữa

TRẦN-TRỌNG-KIM.

HÀNG DE LA POMMERAYE

VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène
(khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí
đá) đủ thứ đèn huế lệ, đèn thủy-
tinh, hòng-đèn-đôi và hòng-đèn
incandescence lửa rất sáng, giầy-chi
sang-hoai, v.v.v.

Có bán carbure de calcium
(khí đá)

Xin chú-ước-khách chờ ngại, hãy đến
gót ngọc đến hàng, hoặc viết thư mà hỏi
thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp
noác hồi âm. Nếu vì náo viết thư lên
muốn cho tôi sai thợ giỏi đến mà thi
việc đặt đèn trong nhà cũng định giá cả,
thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lắp tức.

Như dành lòng giá cả như định làm
thì tiền phí-lộ của thợ về phần hàng chi.
Hàng này rất doan chánh và bán giá
rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.



PHOSPHATINE FALIÈRES

LÀ BỘT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm Thượng-dãng, chủ tiệm là G. RENOUX

Nhứt hàng báo-tê-sư, Saigon, trước rạp hát tây

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-bình môn-hải số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giầy xe lửa lớn

LỜI RAO RẤT TRỌNG HỆ. — Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật
thực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, nhưt là trong khi dứt sữa
nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn
xương, nó ngừa phong hoác nó trừ bình hạ lợi, là bình hay sanh ra trong lúc nắng hạ.

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom
SAIGON

TỰ VỊ

LANGSA-ANNAM

Ông **TRƯƠNG-VINH-KY**
SOẠN

IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH

Không bì.	6 \$ 00
Có bì.	8 30
Lưng và góc bằng da.	7 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng.	8 00
Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đóng kỹ thì đăng.	
Tiền gửi	0 \$ 24

SÁCH BÁN

TẠI NHÀ IN CỦA

M. SCHNEIDER

Sách dạy nấu ăn tiếng Lang-
sa mỗi cuốn 2 \$ 00.

Romans đủ thứ từ 0 fr. 90 tới
3 fr. 50.

Có bán giấy, mực, viết chì,
ngòi viết, thước, gomme
cùng các đồ dùng cho học trò
các trường.

AI muốn mua thì gọi thư lên
ta sẽ gởi đến nhà thơ thì phải
đóng bạc trước mà lãnh đồ
(contre remboursement)

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom
SAIGON

Lectures Françaises

Ông **CARRÈRE**

SOẠN

Gồm nhiều chuyện hay
và có ích.

Trước hết nói về nước Lang-
sa sơ khai cho đến lúc thành
trị bây giờ, sau hơn một trăm
bài đủ các thứ chuyện khoa
ngôn ngữ.

Giá..... 1 \$ 00
Tiền gởi..... 0 10

SCHNEIDER
- SAIGON

INM. cho Langsa
và địa phương khác,
in trong tình này.

3 \$ 30
0 02



SAIGON THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG
G. RENOUX

NHỨT HẠNG BẢO TÊ SƯ, NGANG RẠP HÁT LANGSA

Tiệm cũ HOLBÉ, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1865

Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quán hạt
 Cuộc dọn dẹp bảo chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS

BẮT NHỊ GIÁ

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hạng.

Trừ đây tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kỹ-nghệ, về nghề chụp ảnh, dược thảo, đồ bó rịt, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiên chai ly trong sở thiết-nghiệm, nay châm-chít, âu-nhi-khoa, thị-học và cực-chuẩn-túc-chi-cơ-khi. Bán đủ các thứ đồ dùng trong nhà thương, nhà bệnh v. v.

Rương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tề. Thiết-nghiệm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bó rịt và thuốc trừ độc, chuyên-môn, **thuốc hiệu chữ R của ông lương-y Holbé bào chế, mà trị bệnh hút á-phện.**

Đồ hương-vị về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.

Tiệm thuốc tại Chợ lớn hiệu là Pháp-Á dược-phòng ngan nhà giầy xe lửa.

Giấy thép nói tiệm Sài-gòn: 245 — Giấy thép nói tiệm Chợ lớn: 336.

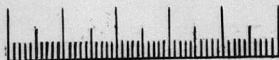
Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chứng y theo luật.

Hãy viết thư mà xin sách được-tính-lược-biên bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách riêng nói giá cả đồ chụp hình.

1914

3

SEPTEMBRE



LỤC TỈNH TÂN VÂN

Mỗi Tuần Đàng Báo

Ngày Thứ Năm

QUAN NHỰT TRẦN
Boulevard Norodom 17

閩新省陸

M. F. H. SCHNEIDER. SAIGON

NĂM THỨ TÂM

SỐ 341

JEUDI 3 SEPTEMBRE 1914

MỤC LỤC

- | | |
|--------------------------|----------------------------|
| 1 - Cáo bạch. | Chuyến du lịch bên nước |
| 2 - Dật luận : | Nhật-bản : |
| Tài nguyên vọng phế : | Vê-sinh. - Bảo đường thân |
| Nông-vụ từng đám. | thê : |
| 3 - Thời-cuộc : | Tu tri. |
| Biền tín : | 5 - Lời rao. |
| Đồng-dương tạp chí : | 6 - Thuế điều hiệu Dollar. |
| Ấn Mỹ tân văn : | 7 - Lời cầu kịp. |
| Cực đông tân văn : | 8 - Thương trường |
| Hương truyền : | 9 - Tân học văn tập |
| Công văn lược lục : | 10 - Phép học tiếng Anam |
| 4 - Trích cầm tạp biên : | 11 - Thơ tin vãng lai. |
| Nguyên trào khai cơ công | 12 - Thuế sắt bỏ huyết |
| thần liê truyền : | 13 - Hay hạ lợi qua |
| Kim-Vân-Kiên tân giá : | 14 - Chư vị đã gọi bạc |

At-muôn
Mười nhứt kính báo
thờ và học phải để nhớ
vợ **LỤC TỈNH TÂN
VÂN - SAIGON**

MỖI SỐ GIẤ 0 f 20

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F. H. SCHNEIDER

7. Boulevard Norodom. - Saigon

TIỆM MAY VÀ BÁN HÀNG-TÀU

Kính mời: Chư-qui-có trong Thành-phố cùng các đấng hảo-tâm Qui-khách Lạc-châu, như Qui-vị muốn dùng may xiêm áo cách kiểu thời髦, hay là mua suyến lều hàng lều, xin niệm tình đến giúp-nhau lấy thảo. - Tiệm này có thợ Hué, cắt, may đủ cách kiểu đương thời dùng: tiền công may và giá hàng đê đều như. - Con sự khéo rung lồi chóng dăm khoe khoan quá lè, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không Lỡ vì lè tạm một, xin Qui-có niệm tình, đến giúp-nhau cho, nếm cuộc.

M^{me} NGUYỄN HỮU SANH

119, quai Arroyo-Chinois (Cầu-ông-Lãnh - gần gare xe lửa). SAIGON

TRỊ KHÔNG NGỦ VÀ ĐAU MÌNH

Người ta ngủ không được là tại đa lo lẫn chuyện buồn rầu, làm an cực nhọc quá lè hay là làm sách viết bài mà để trí suy nghĩ quá mườ, cũng tại hay cảm xúc động tình quá về chuyện gì đó, hoặc bị hao tài tổn của, bị mấy cái cơ ấy mà không có thuốc trị thì làm cho mạng sống mau vờng vàn nhiều bệnh nặng nề bởi nơi căn cốt liều tuy mà ra.

Hễ ngủ không được thì cũng như tội nhơn ra pháp trường, mà ngủ không ngon giấc thì lại càng khổ hơn nữa. Hễ ngủ thất thường thì bởi hay chiêm bao chiêm bị thì khi sớm mai thức dậy mình mảy ra tê mề cũng như bị bằm xe vậy, nhức đầu nhức óc, buồn bã ngồi bị si, lại nhâm công an chuyơn làm, như không uống thuốc để vậy hoài sau chắc phải ra diên.

Các người có những bệnh nói trên đây phải mua thuốc hiệu « La Neurinase » mà uống.

Thuốc Neurinase này làm cho ngủ em và bỏ sức lực làm cho đê an để ở với đời, thì khôn ra mình mất là thường.

Uống nó vô hại. Ấy là bài thuốc thần hiệu của căn học sanh kia tại sở thuốc-thủ-vật thành Paris bày chế ra. Uống trước mà ngủ bình thì hay hơn là để lúc vờng mang rồi mới uống.



Già 1 về tại Saigon: 4 quai 75; Trụ tại tiệm thuốc-thượng-dạng G. RENOUX và De MAR. & LAURENS và tại THIẾT-NHIỆM SỞ thành Paris số 2 đường Debareadere.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

ĐỊA DƯ MỘNG HOC, quốc ngữ của ông Russier và Nguyễn-vân-Mai, soạn, tóm tắt mà đủ các đề cập chi tiết nhiều HINH và HOA ĐỒ.

Giá Tiền gởi. 0 60 0 08

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 ✦ ✦ NHÀ NGÀNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savoir hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bỏ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này :

- Một là « Toni Kola Secrestat ».
- Hai là : Saint Raphaël Ducos.

Hàng này cũng có bán tử sắc tốt và chắc lăm, hiệu là từ « Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này :

- Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve.
- Rượu Champagnes : V^{ve} Cliequot-Ponsardin. Roederer. Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnes supérieure: B. et S. Perrier.

Rượu Tisane extra : Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi hiệu

- Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là : vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita. Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger. Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bến-thủy, gần Annam và ởng quẹt Hanoi (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRERES, SAIGON

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

ĐẠI-PHÁP-CÔNG-THẦN, chữ quốc-ngữ nói về các vua, quan có danh tiếng nước Đại-pháp từ sơ khai đến đời nay, nhiều chuyện có lịch và hay.

Giá Tiền gởi. 2 fr. 50 0 50

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

ĐỊA DƯ TÍNH GIADINH, chữ Langsa ông Russier soạn, chỉ nói hạt Giadinh mà thôi, song đầy đủ các đề cập chi tiết trong tinh này. CÓ HƠN TÁM BẢY MÙ

Giá Tiền gởi. 0 60 0 08

HÀNG

Có bán... Có bán... (đá) đủ th... tình, h... incandesce... sang-hoi... Có bán...

Xin chur... gót ngọc đ... thăm, th... noạc hồi á... muốn cho... việc đất đ... thì tôi sẽ v... Như đản... thì tiền phí... Hàng nà... re lưu hết...

ÔNG F

7, B...

T

Ông T...

IN LA

Không b... Có bia... Lưng và... Bià mền... chữ v... Người n... trên lưng... Tiền gởi...